

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN GELEX**

Số 130/2022/GELEX-CBTT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 09 tháng 05 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh**

1. Tên tổ chức : Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX
 - Mã chứng khoán: GEX
 - Địa chỉ: Số 52 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội
 - Điện thoại liên hệ: 024 39726245/6 Fax: 024 39726282
 - Email: gelex@gelex.vn
2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX (GELEX) trân trọng công bố: Nghị quyết số 09/2022/GELEX/NQ-HĐQT, ngày 9/5/2022 về việc phê duyệt sửa đổi, bổ sung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của GELEX.
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 9/5/2022 tại đường dẫn <https://gelex.vn/quan-he-co-dong>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

***Tài liệu đính kèm:**

Nghị quyết số 09/2022/GELEX/NQ-HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GELEX

Người được ủy quyền công bố thông tin



Nguyễn Thị Phương

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về việc: *Phê duyệt sửa đổi, bổ sung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty*

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GELEX**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 28/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX;
- Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX;
- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Hội đồng quản trị bằng văn bản số 19/2022/GELEX/BB-HDQT ngày 09/5/2022.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Phê duyệt sửa đổi, bổ sung tài liệu phục vụ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (ĐHĐCĐ) của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX (GELEX/Công ty), cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh Mức chi trả cổ tức năm 2021 nêu tại Vấn đề 3 – Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của Tờ trình số 09/2022/GELEX/TTr-HDQT ngày 05/4/2022 như sau:

Nội dung cũ:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Tỷ lệ trên vốn điều lệ
8	NGUỒN PHÂN PHỐI CỔ TỨC TỐI ĐA BẰNG TIỀN (=2+6)	509.044.484.770	5,98%



9	Lợi nhuận đề nghị phân phối (*)	5.000.000.000	
	<i>Trong đó:</i>		
	Chi trả cổ tức	0	
	Quỹ thưởng HĐQT và Ban điều hành	0	
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5.000.000.000	
10	Lợi nhuận để lại trên BCTC riêng sau phân phối (= 8 – 9)	504.044.484.770	

Nội dung mới:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Tỷ lệ trên vốn điều lệ
8	NGUỒN PHÂN PHỐI CÓ TỨC TỐI ĐA BẰNG TIỀN (=2+6)	509.044.484.770	5,98%
9	Lợi nhuận đề nghị phân phối	430.747.896.500	
	<i>Trong đó:</i>		
	Chi trả cổ tức bằng tiền tương ứng với mức 500 đồng/CP	425.747.896.500	5%
	Quỹ thưởng HĐQT và Ban điều hành	0	
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5.000.000.000	
10	Lợi nhuận để lại trên BCTC riêng sau phân phối (= 8 – 9)	78.296.588.270	

Lý do điều chỉnh: Cân đối giữa lợi nhuận phân phối cho cổ đông và lợi nhuận để lại để phục vụ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, tái đầu tư vào các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi của Tập đoàn.

- Bổ sung nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) tại Vấn đề 4 - Các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2022 của Tờ trình số 09/2022/GELEX/TTtr-HĐQT ngày 05/4/2022 như sau:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được quyết định mọi nội dung/vấn đề liên quan đến việc



chi tạm ứng cổ tức năm 2022 bằng tiền nếu xét thấy việc tạm ứng này phù hợp với hoạt động của Công ty. Việc tạm ứng có thể được thực hiện thành một lần hoặc nhiều lần tùy theo quyết định của HĐQT.

Toàn văn Tờ trình ĐHCĐ hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung nêu trên được đính kèm theo Nghị quyết này và thay thế cho Tờ trình số 09/2022/GELEX/TTr-HĐQT ngày 05/4/2022.

3. Sửa đổi, bổ sung dự thảo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2022 để cập nhật tương ứng theo các nội dung điều chỉnh như nêu trên.
4. Điều chỉnh thời gian bắt đầu mở Hệ thống bỏ phiếu điện tử nêu tại Quy chế làm việc tại ĐHCĐ thường niên 2022, Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026, Bản hướng dẫn tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2022 theo hình thức trực tuyến và bỏ phiếu điện tử: từ 09h00 ngày 09/5/2022 sang 15h00 ngày 09/5/2022.

Chi tiết các tài liệu sửa đổi, bổ sung vừa nêu trên được đính kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các phòng ban, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu VP./.



TẬP ĐOÀN GELEX**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****GELEX****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 20/2022/GELEX/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022****Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX****Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự, và các văn bản hướng dẫn thi hành ("**Luật Số 03**");
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX ("**GELEX**" hoặc "**Công ty**").

Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của GELEX thông qua các vấn đề như sau:

Vấn đề 1: Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2021 (bao gồm Báo cáo Tài chính riêng năm 2021 và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán).

Ngày 22/3/2022, các Báo cáo tài chính của GELEX đã được công bố thông tin và đăng tải trên website của GELEX tại địa chỉ:

<https://gelex.vn/bao-cao-tai-chinh?v=58>

Quý vị cổ đông vui lòng xem chi tiết nội dung báo cáo tại địa chỉ công bố trên.

Vấn đề 2: Báo cáo kiểm toán tình hình sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2021 và việc thay đổi phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2021, cụ thể như sau:

1. Báo cáo và kính trình Đại hội thông qua toàn văn Báo cáo kiểm toán tình hình sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. (Báo cáo như đính kèm).

2. Kính trình Đại hội thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ năm 2021, cụ thể như sau:



2.1. Cổ phiếu đã chào bán:

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Số lượng chứng khoán đã phát hành: 292.946.400 Cổ phiếu
- Tổng vốn/số tiền đã thu được: 3.536.971.940.000 đồng
- Ngày kết thúc đợt chào bán/phát hành: 16/07/2021

2.2. Phương án sử dụng vốn theo kế hoạch đã được thông qua:

Phương án chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu nêu trên được thông qua tại Nghị quyết số 03/GELEX/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 05/02/2021 như sau (với giả định phát hành thành công 100% tại mức giá chào bán 12.000 đồng/cổ phiếu):

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)	Tiến độ sử dụng vốn
I	Triển khai các dự án	2.300.000.000.000	
1	Thực hiện các dự án nhà máy điện gió thông qua Công ty Cổ phần Hạ tầng Gelex	1.800.000.000.000	Sau khi kết thúc đợt chào bán và theo tiến độ sử dụng vốn thực tế
2	Triển khai Dự án “Tổ hợp khách sạn, dịch vụ thương mại, văn phòng cho thuê” tại số 10 Trần Nguyên Hãn và 27-29 Lý Thái Tổ, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	500.000.000.000	Sau khi kết thúc đợt chào bán và theo tiến độ sử dụng vốn thực tế
II	Bổ sung nguồn vốn kinh doanh	1.215.356.800.000	
1	Tái cơ cấu tài chính, bổ sung nguồn vốn kinh doanh cho Công ty Cổ phần Thiết bị điện Gelex	800.000.000.000	Sau khi kết thúc đợt chào bán
2	Bổ sung vốn lưu động cho Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam	415.356.800.000	Sau khi kết thúc đợt chào bán
III	Tổng cộng	3.515.356.800.000 (*)	

(*) Ghi chú: Tổng số tiền dự kiến thu được trong Phương án sử dụng vốn trước khi chào bán chênh lệch với tổng số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán là do chênh lệch giá bán cổ phiếu khi thực hiện xử lý cổ phiếu còn dư (5.403.785 cổ phiếu ở giá 16.000 đồng/cổ phiếu) so với giá bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (12.000 đồng/cổ phiếu). Số tiền chênh lệch này là 21.615.140.000 đồng.

2.3. Tình hình sử dụng vốn đến thời điểm 31/03/2022

Theo Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2021 phát hành ngày 04/04/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu nêu trên tính đến thời điểm 31/03/2022 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền theo phương án đã được thông qua (đồng)	Số tiền đã sử dụng đến thời điểm ngày 31/03/2022 (đồng)
		(1)	(2)
I	Triển khai các dự án	2.300.000.000.000	1.068.752.346.666
1	Thực hiện các dự án nhà máy điện gió thông qua Công ty Cổ phần Hạ Tầng Gelex	1.800.000.000.000	920.000.000.000
2	Triển khai Dự án "Tổ hợp khách sạn, dịch vụ thương mại, văn phòng cho thuê" tại số 10 Trần Nguyên Hãn và 27-29 Lý Thái Tổ, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	500.000.000.000	148.752.346.666
II	Bổ sung nguồn vốn kinh doanh	1.215.356.800.000	1.215.356.800.000
1	Tái cơ cấu tài chính, bổ sung nguồn vốn kinh doanh cho Công ty Cổ phần Thiết bị Điện Gelex	800.000.000.000	800.000.000.000
2	Bổ sung vốn lưu động cho Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị Điện Việt Nam (nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn Gelex)	415.356.800.000	415.356.800.000
	Tổng cộng	3.515.356.800.000 (**)	2.284.109.146.666

(**) Ngoài ra, số tiền thu được từ chênh lệch giá bán cổ phiếu khi thực hiện xử lý cổ phiếu còn dư (5.403.785 cổ phiếu ở giá 16.000 đồng/cổ phiếu) với giá bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (12.000 đồng/cổ phiếu) là 21.615.140.000 đồng sau khi trừ chi phí liên quan đến đợt chào bán (612.100.000 đồng) còn lại là 21.003.040.000 đồng chưa được sử dụng vào mục đích gì.

2.4. Phương án sử dụng vốn điều chỉnh

STT	Nội dung	Số tiền theo phương án đã được thông qua (đồng)	Số tiền theo phương án đề xuất điều chỉnh (đồng)	Lý do điều chỉnh
		(1)	(2)	
I	Triển khai các dự án, trong đó:	2.300.000.000.000	1.920.000.000.000	

1	Thực hiện các dự án nhà máy điện gió thông qua Công ty Cổ phần Hạ Tầng Gelex	1.800.000.000.000	920.000.000.000 (đúng bằng số tiền đã sử dụng)	Các dự án điện gió GELEX 1,2,3 và Hướng Phùng 2,3 đã hoàn thành, phát điện thương mại và không phát sinh thêm nhu cầu vốn đầu tư
2	Triển khai Dự án "Tổ hợp khách sạn, dịch vụ thương mại, văn phòng cho thuê" tại số 10 Trần Nguyễn Hân và 27-29 Lý Thái Tổ, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	500.000.000.000	1.000.000.000.000	Đáp ứng nhu cầu vốn tự có cho đầu tư dự án
II	Bổ sung nguồn vốn kinh doanh, trong đó:	1.215.356.800.000	1.616.359.840.000	
1	Tái cơ cấu tài chính, bổ sung nguồn vốn kinh doanh cho Công ty Cổ phần Thiết bị Điện Gelex	800.000.000.000	800.000.000.000	
2	Bổ sung vốn lưu động và/hoặc trả nợ trước hạn trái phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Gelex	415.356.800.000	816.359.840.000	Số tiền còn lại sau khi điều chỉnh các mục nêu trên
III	Tiền tăng vốn trong năm (I + II)	3.515.356.800.000	3.536.359.840.000	
IV	Thanh toán chi phí liên quan đến đợt chào bán	-	612.100.000	
V	Tổng tiền hợp lệ thu được từ đợt phát hành (III + IV)	3.515.356.800.000	3.536.971.940.000	

Nhằm tối ưu hóa dòng tiền, trong thời gian chờ giải ngân để thực hiện phương án sử dụng vốn điều chỉnh như trên, Công ty được sử dụng số tiền nhàn rỗi chưa sử dụng đến để (i) gửi tiền, (ii) đầu tư kinh doanh tài chính ngắn hạn, (iii) cho vay ngắn hạn đảm bảo bảo toàn vốn, đem lại thêm lợi ích cho Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật và các quy chế, quy định, phân quyền nội bộ của Công ty.

Vấn đề 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của Công ty

Đơn vị tính: VND

STT	Chi tiêu	Số tiền	Tỷ lệ trên vốn điều lệ
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo BCTC hợp nhất tại thời điểm 31/12/2021	2.627.431.111.741	
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên BCTC riêng tại thời điểm 31/12/2021	125.051.524.770	1,47%
3	Thặng dư vốn cổ phần tại 01/01/2021	13.074.761.451	0,15%
4	Thặng dư vốn cổ phần từ tăng vốn trong năm 2021	606.895.840.000	7,13%
5	Thặng dư vốn cổ phần từ bán cổ phiếu quỹ	43.371.655.267	0,51%
6	Lợi nhuận sau thuế từ cổ tức năm 2021 chuyển về trong năm 2022	383.992.960.000	4,51%
7	NGUỒN PHÂN PHỐI CỔ TỨC TỐI ĐA (=2+3+5+6)	565.490.901.488	6,64%
8	NGUỒN PHÂN PHỐI CỔ TỨC TỐI ĐA BẰNG TIỀN (=2+6)	509.044.484.770	5,98%
9	Lợi nhuận để nghị phân phối	430.747.896.500	
	<i>Trong đó:</i>		
	Chi trả cổ tức bằng tiền tương ứng với mức 500 đồng/CP	425.747.896.500	5%
	Quỹ thưởng HĐQT và Ban điều hành	0	
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5.000.000.000	
10	Lợi nhuận để lại trên BCTC riêng sau phân phối (= 8 – 9)	78.296.588.270	

Vấn đề 4: Các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2022

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022
1	Về sản xuất kinh doanh		
-	Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	36.000
-	Lợi nhuận trước thuế TNDN hợp nhất	"	2.618
-	Chi trả cổ tức (*)	%/năm	15
2	Thù lao và các khoản thu nhập khác của HĐQT		
-	Thù lao và các khoản thu nhập khác của HĐQT	Tỷ đồng	8,2
3	Quỹ thưởng HĐQT và Ban điều hành		
	Trong trường hợp Lợi nhuận sau thuế hợp nhất vượt so với kế hoạch (tối đa)	% phần lợi nhuận vượt kế hoạch	20

(*) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT được quyết định mọi nội dung/vấn đề liên quan đến việc chi tạm ứng cổ tức năm 2022 bằng tiền nếu xét thấy việc tạm ứng này phù hợp với hoạt động của Công ty. Việc tạm ứng có thể được thực hiện thành một lần hoặc nhiều lần tùy theo quyết định của HĐQT.

Vấn đề 5: Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022

Căn cứ theo đề xuất của Ủy ban kiểm toán, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách ba đơn vị kiểm toán dưới đây và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán này để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2022:

1. Tên đơn vị: **Công ty TNHH Deloitte Việt Nam**

Địa chỉ: Tầng 15 tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

2. Tên đơn vị: **Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam – CN Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà CornerStone, 16 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

3. Tên đơn vị: **Công ty TNHH KPMG – Văn phòng Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 46, tòa tháp Keangnam Landmark, số 72 lô E6, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Vấn đề 6: Giao dịch với các bên có liên quan

Trên thực tiễn triển khai hoạt động, GELEX đóng vai trò là đầu mối, điều phối và hỗ trợ các công ty thành viên trong hệ thống GELEX (như công ty con, công ty liên kết ...), cụ thể:

- *Đối với hoạt động mua sắm nguyên vật liệu:* GELEX đóng vai trò là đầu mối, đơn vị hỗ trợ các công ty thành viên trong hệ thống GELEX trong việc mua nguyên vật liệu từ các nhà cung cấp uy tín trong và ngoài nước với mức giá cạnh tranh và các điều kiện thương mại tốt nhất. Để thực hiện việc này, GELEX thực hiện việc mua sắm tập trung vật tư, nguyên vật liệu chính và bán lại cho các công ty thành viên trong toàn hệ thống GELEX. Từ đó GELEX và các công ty thành viên này có thể tiết kiệm chi phí vật tư đầu vào, giảm giá thành sản xuất, tăng lợi nhuận, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường, tối đa hóa lợi ích chung của GELEX, các công ty thành viên và cổ đông.

- *Đối với hoạt động nguồn vốn:* GELEX đóng vai trò là đơn vị hỗ trợ các công ty thành viên trong hệ thống GELEX trong việc thu xếp, điều phối vốn nhằm hỗ trợ các công ty thành viên này trong việc huy động vốn một cách kịp thời để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và dòng tiền của toàn hệ thống được tối ưu.

Do vai trò của GELEX đối với các công ty thành viên trong toàn hệ thống như đã nêu trên, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua:

1. Kết quả thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa GELEX và các công ty thành viên theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 như sau:

- Báo cáo Giao dịch mua bán vật tư, nguyên liệu với tổng giá trị phát sinh trong năm 2021 và từ 01/01/2022 đến 31/3/2022 lần lượt là: 5.309.814.313.106 đồng và 1.096.986.647.201 đồng.

- Báo cáo Giao dịch cho công ty thành viên vay để đầu tư, sản xuất kinh doanh trong năm 2021 và từ 01/01/2022 đến 31/3/2022 lần lượt là: 9.537.000.000.000 đồng và 186.000.000.000 đồng. Số dư cho vay tại thời điểm 31/03/2022 là: 589.687.500.000 đồng.

(Chi tiết được trình bày trong Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2021, Báo cáo tài chính quý 1 năm 2022, Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2021)

2. Trình các nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch giữa GELEX và các công ty thành viên như sau:

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 xem xét thông qua việc ký và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa GELEX với người có liên quan năm 2022 theo quy định tại Điều lệ GELEX và Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 (ngoại trừ các hợp đồng bị cấm thực hiện theo quy định tại Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán 2019 và quy định pháp luật khác nếu có). Cụ thể các nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch như sau:

2.1. Người có liên quan ký hợp đồng, giao dịch với GELEX: bao gồm các công ty thành viên theo Danh sách chi tiết tại Phụ lục số 01 đính kèm Tờ trình này (sau đây gọi là "**Người Có Liên Quan**").

2.2. Đối tượng của hợp đồng, giao dịch: giao dịch cho vay/hỗ trợ tài chính; giao dịch bảo đảm (bảo lãnh, cầm cố, thế chấp...).

Chi tiết theo Phụ lục số 01 đính kèm Tờ trình này.

2.3. Giá trị, hạn mức của hợp đồng, giao dịch nêu trên:

(a) Hợp đồng, giao dịch GELEX cho vay đối với mỗi Người Có Liên Quan như nêu tại Phụ lục số 01 đính kèm Tờ trình này: có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% hoặc giá trị giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của GELEX ghi trong báo cáo tài chính riêng gần nhất của GELEX nhưng tổng giá trị các hợp đồng, giao dịch này phát sinh cộng dồn từ ngày được ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua đến trước ngày họp ĐHĐCĐ thường niên 2023 không vượt quá 70% tổng giá trị tài sản của GELEX ghi trong báo cáo tài chính riêng gần nhất.

(b) Hợp đồng, giao dịch bảo lãnh, thế chấp, cầm cố có giá trị giao dịch thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHĐCĐ với mỗi Người Có Liên Quan như nêu tại Phụ lục số 01 đính kèm Tờ trình này:

- GELEX bảo lãnh hoặc sử dụng tài sản của mình để thế chấp, cầm cố cho bên nhận bảo đảm liên quan nhằm bảo đảm cho việc thanh toán đầy đủ, đúng hạn các nghĩa vụ tài chính của Người Có Liên Quan đối với bên cấp vốn phát sinh từ các giao dịch huy động vốn của Người Có Liên Quan (huy động vốn tín dụng, phát hành trái phiếu, ...).

- Người Có Liên Quan sử dụng tài sản để thế chấp, cầm cố cho bên nhận bảo đảm liên quan nhằm bảo đảm cho việc thanh toán đầy đủ, đúng hạn các nghĩa vụ tài chính của GELEX đối với bên cấp vốn phát sinh từ các giao dịch huy động vốn của GELEX (huy động vốn tín dụng, phát hành trái phiếu, ...).

2.4. Hiệu lực áp dụng: áp dụng cho các hợp đồng, giao dịch phát sinh trong giai đoạn từ ngày họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đến trước ngày họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

2.5. ĐHĐCĐ giao cho Tổng Giám đốc quyết định các nội dung chi tiết của mỗi giao dịch, hợp đồng; ký kết và triển khai thực hiện hợp đồng, giao dịch nêu trên đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của GELEX. Tổng Giám đốc được giao/ủy quyền lại cho cấp dưới thực hiện một phần nhiệm vụ nêu tại mục này. Tổng Giám đốc báo cáo tổng giá trị giao dịch đã thực hiện trong năm 2022 cho HĐQT để HĐQT báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Vấn đề 7. Sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty

Để phục vụ nhu cầu hoạt động kinh doanh thực tế đồng thời đáp ứng cam kết của GELEX với Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước trong hồ sơ thông báo/đăng ký tỷ lệ sở hữu nước ngoài, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung các ngành, nghề kinh doanh của Công ty như sau:

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh mới sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung mới	Mã ngành
1	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).	4652
2	Bán buôn kim loại và quặng kim loại <i>Chi tiết:</i> - Bán buôn quặng sắt và quặng kim loại màu; - Bán buôn sắt thép và kim loại màu ở dạng nguyên sinh; - Bán buôn bán thành phẩm hàng sắt thép và kim loại màu; (Trừ kim loại quý)	4662
3	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
4	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết:</i> - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh...; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn sợi dệt...; (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).	4669
5	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Trừ dầu thô và dầu đã qua chế biến)	4661
6	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510

2. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh hiện tại sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh hiện tại và nội dung được sửa đổi	Mã ngành
1	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)	4659
2	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)	6810

3. Bỏ các ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh hiện tại để xuất lược bỏ	Mã ngành
1	Xây dựng công trình điện <i>Chi tiết: Thi công, lắp đặt công trình đường dây, trạm biến áp đến 220 KV</i>	4221
2	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: Thi công các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, công trình thủy lợi;</i>	4299

4. Sửa đổi Điều 4 của Điều lệ Công ty để cập nhật tương ứng các ngành nghề thay đổi tại Mục 1, 2, 3 Vấn đề 7 nêu trên.

5. Giao cho Ông Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết để thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.

Vấn đề 8. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Nhằm đáp ứng yêu cầu sửa đổi, bổ sung các văn bản nội bộ phù hợp những quy định pháp luật mới tại Luật Số 03 (như nêu tại phần căn cứ của Tờ trình này) và phù hợp yêu cầu trong tổ chức và hoạt động của GELEX hiện nay, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo Phụ lục số 02_Danh mục các sửa đổi, bổ sung chính trong Điều lệ của Công ty, và toàn văn bản Điều lệ sửa đổi được đính kèm Tờ trình này;

2. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị của Công ty theo Phụ lục số 03_Danh mục các sửa đổi, bổ sung chính trong Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, và toàn văn bản Quy chế sửa đổi như được đính kèm Tờ trình này;

3. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị như nêu tại Phụ lục số 04_Danh mục các sửa đổi, bổ sung chính trong Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, và toàn văn bản Quy chế sửa đổi như được đính kèm Tờ trình này.

Bản Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sửa đổi, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi, có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận từng vấn đề được trình bày như trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoa Cương
Nguyễn Hoa Cương

PHỤ LỤC SỐ 01**DANH SÁCH HỢP ĐỒNG/GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN***(Kèm theo Tờ trình số 20/2022/GELEX/TTr-HĐQT ngày 9 tháng 5 năm 2022)*

STT	Người có liên quan ký hợp đồng/giao dịch với GELEX	Mối quan hệ liên quan tới GELEX	Đối tượng hợp đồng/giao dịch phát sinh với Người có liên quan
1	Công ty Cổ phần Thiết bị điện GELEX	Công ty con	Giao dịch cho vay/hỗ trợ tài chính; giao dịch bảo đảm (bảo lãnh, cầm cố, thế chấp...)
2	Công ty Cổ phần Hạ tầng GELEX	Công ty con	Giao dịch cho vay/hỗ trợ tài chính; giao dịch bảo đảm (bảo lãnh, cầm cố, thế chấp...)

11/27 0.510.0.1/2022

PHỤ LỤC SỐ 02 - DANH MỤC CÁC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CHÍNH TRONG ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY

(Kèm theo Tờ trình số 20/2022/GELEX/TT- HĐQT ngày 5 tháng 5 năm 2022)

Diễn giải:

- Nội dung gạch chân thể hiện các điểm sửa đổi, bổ sung của Điều lệ mới so với Điều lệ hiện hành.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung
1	Điểm k, Khoản 1 Điều 1	k. “ <u>Công ty liên kết</u> ” là công ty trong đó (i) TẬP ĐOÀN GELEX nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp từ 20% đến dưới 50% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết nhưng không phải là công ty con hoặc (ii) các trường hợp khác theo quy định pháp luật liên quan.	k. “ <u>Công ty liên kết</u> ” là công ty trong đó (i) Tập Đoàn GELEX nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp từ 20% quyền biểu quyết trở lên nhưng không phải là công ty con của Tập Đoàn GELEX hoặc (ii) các trường hợp khác theo quy định pháp luật liên quan.	Sửa lại cho phù hợp với mục 2 và mục 4 của Chuẩn mực kế toán số 07 ban hành tại Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC, ngày 31/12/2003
2	Khoản 1 Điều 4	Điều 4. Mục tiêu hoạt động và ngành, nghề kinh doanh của Công ty 1. Ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh và hoạt động của Công ty a. Đầu tư, quản lý vốn đầu tư và/hoặc trực tiếp xuất kinh doanh trong các ngành nghề, lĩnh vực chính là: - Sản xuất kinh doanh thiết bị điện dùng trong công nghiệp, nông nghiệp và dân dụng; - Thiết kế, chế tạo, kinh doanh và sửa chữa các loại	Điều 4. Mục tiêu hoạt động và ngành, nghề kinh doanh của Công ty 1. Ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh và hoạt động của Công ty a. Đầu tư, quản lý vốn đầu tư và/hoặc trực tiếp sản xuất kinh doanh trong các ngành nghề, lĩnh vực là: - Sản xuất kinh doanh thiết bị điện dùng trong công nghiệp, nông nghiệp và dân dụng; - Thiết kế, chế tạo, kinh doanh và sửa chữa các	Cập nhật các nội dung sửa đổi, bổ sung các ngành, nghề kinh doanh trình ĐHDCE thường niên 2022

	<p>loại thiết bị đo đếm điện một pha, ba pha (có đồng điện một chiều và xoay chiều) các cấp điện áp hạ thế, trung thế và cao thế đến 220 kV;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (<u>Trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng</u>); - Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (<u>Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật</u>); 	<p>thiết bị đo đếm điện một pha, ba pha (có đồng điện một chiều và xoay chiều) các cấp điện áp hạ thế, trung thế và cao thế đến 220 kV;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi công, lắp đặt công trình xây dựng, tram biến áp đến 220 kV; - Thi công các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, công trình thủy lợi; - Kinh doanh bất động sản, dịch vụ khách sạn, du lịch và cho thuê văn phòng, nhà ở, nhà xưởng, kho bãi, kinh doanh tổ chức dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; - Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị, phụ tùng máy móc; - Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với qui định của pháp luật. 	
	<ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (<u>Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật</u>); 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đầu (Chi tiết: Tư vấn hỗ trợ đầu tư) b. Đầu tư, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, cổ đông, thành viên góp vốn tại các công ty con, công ty liên kết. 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn kim loại và quặng kim loại. Chi tiết: <u>Bán buôn quặng sắt và quặng kim loại màu; Bán buôn sắt thép và kim loại màu ở dạng nguyên sinh; Bán buôn bán thành phẩm bằng sắt thép và kim loại màu (Trừ kim loại quý).</u> - <u>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu. Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và luri huỳnh.....; Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su; Bán buôn sợi dệt... (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật);</u> - <u>Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Trừ dầu thô và dầu đã qua chế biến);</u> - <u>Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;</u> - <u>Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư</u>
--	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

	<p><u>vấn pháp luật, tài chính, thuế, chứng khoán và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện).</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đầu. Chi tiết: Tư vấn hỗ trợ đầu tư. b. Đầu tư, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, cổ đông, thành viên góp vốn tại các công ty con, công ty liên kết, các tổ chức khác có vốn đầu tư của Tập đoàn GELEX. 		
<p>3 Khoản 1 và Khoản 3 Điều 21</p>	<p>Điều 21. Điều kiện để Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 và Khoản 3, Khoản 4 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2. ...</p> <p>3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; dự án đầu tư, bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên</p>	<p>Điều 21. Điều kiện để Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 và Khoản 3, Khoản 4 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2. ...</p> <p>3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; dự án đầu tư, bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên</p>	<p>Sửa theo Khoản 5 Điều 7 Luật số: 03/2022/QH15 có sửa đổi một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020.</p>
	<p>2. ...</p> <p>3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; dự án đầu tư, bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được</p>		

	<p>tải chính kỳ gần nhất được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tán thành.</p>	<p>thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tán thành.</p>	
<p>4</p> <p>Khoản 1 Điều 26</p>	<p>Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là từ năm (05) đến bảy (07) người. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị tại từng thời điểm do Hội đồng quản trị đề xuất và Hội đồng quản trị được tổ chức triển khai các thủ tục đề cử, ứng cử theo số lượng đề xuất. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là không quá năm (05) năm (cụ thể theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông) và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị tại Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. Trường hợp có bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị nào kết thúc nhiệm kỳ thì thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp</p>	<p>Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là từ năm (05) đến chín (09) người. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị tại từng thời kỳ do Hội đồng quản trị đề xuất và Hội đồng quản trị được tổ chức triển khai các thủ tục đề cử, ứng cử theo số lượng đề xuất. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là không quá năm (05) năm (cụ thể theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông) và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị tại Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. Trường hợp có bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị nào kết thúc nhiệm kỳ thì thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng</p>	<p>Sửa đổi tạo cơ chế cho linh hoạt với nhu cầu quản trị từng thời kỳ</p>

03/03/2022

		<p>quản công việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần gần nhất.</p>	<p>quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần gần nhất.</p>	
<p>5</p>	<p>Điểm v Khoản 2 Điều 27</p>	<p>Không quy định</p>	<p>v. <u>Báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp thường niên gần nhất về các nội dung đã được thông qua tại các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trước đó chưa được thực hiện. Trường hợp có thay đổi nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất thông qua trước khi thực hiện.</u></p>	<p>Bổ sung theo Điều 272 Nghị định 155/2020/NĐ-CP</p>
<p>6</p>	<p>Khoản 9 Điều 30</p>	<p>9. Hợp theo hình thức hội nghị trực tuyến Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể: a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp; b. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.</p>	<p>9. Hợp theo hình thức hội nghị trực tuyến Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể: c. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp; d. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự</p>	<p>Đề xuất bỏ nội dung biên bản họp của cuộc họp HĐQT trực tuyến phải có chữ ký của tất cả các thành viên HĐQT tham dự họp do quy định pháp luật không yêu cầu bắt buộc và cũng để tạo điều kiện thuận lợi cho các thủ tục hành chính. Biên bản họp của cuộc</p>

	<p>Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.</p> <p>Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua hình thức hội nghị trực tuyến được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp. Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.</p>	<p>Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.</p> <p>Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua hình thức hội nghị trực tuyến được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.</p>	<p>khác một cách đồng thời.</p>	<p>hợp trực tuyến vẫn phải đáp ứng các nội dung như biên bản họp trực tiếp như quy định tại Điều lệ này.</p>
<p>7</p>	<p>Điểm i Khoản 15 Điều 30</p>	<p>i. Họ, tên, chữ ký của những người sau: - Có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp và người ghi biên bản họp; hoặc - Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất 01 thành viên Hội đồng quản trị tham gia họp; hoặc</p>	<p>i. Họ, tên, chữ ký của những người sau: - Có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp và người ghi biên bản họp; hoặc - Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất 01 thành viên Hội đồng quản trị tham gia họp; hoặc</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định mới tại Khoản 6 Điều 7 Luật số: 03/2022/QH15 có sửa đổi một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020.</p>

	<p>- Có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 15 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</p>	<p>- Có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, f, g và h khoản 15 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiết hai xảy ra đối với Công ty do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Điều lệ này và pháp luật có liên quan.</p>
8		Các nội dung sửa đổi khác về diễn đạt, câu chữ hoặc làm rõ thêm theo quy định pháp luật hiện hành: Được chỉnh sửa chi tiết như dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung đính kèm trên cơ sở đảm bảo phù hợp quy định pháp luật hiện hành và nhu cầu quản trị của GELEX. (Các nội dung sửa đổi, bổ sung thể hiện bằng nét chữ mực đỏ trên dự thảo Điều lệ)



Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

PHỤ LỤC SỐ 03 - DANH MỤC CÁC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CHÍNH TRONG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Kèm theo Tờ trình số 20/2022/GELEX/TT-HĐQT ngày 9 tháng 5 năm 2022)

Diễn giải:

- Nội dung gạch chân thể hiện các điểm sửa đổi, bổ sung của Quy chế mới so với Quy chế hiện hành.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
1.	Điều 14	<p>Điều 14. Điều kiện để Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 và Khoản 3, Khoản 4 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó, mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên cần bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông đó có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình</p>	<p>Điều 14. Điều kiện để Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 và Khoản 3, Khoản 4 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.</p> <p>2. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó, mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên cần bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông đó có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.</p>	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 trong đó sửa đổi khoản 1 và khoản 2 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020.

	<p>cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số bầu theo quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có hai (02) ứng cử viên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại Quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.</p>	<p>Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu theo quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại Quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.</p>
<p>3.</p>	<p>Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; dự án đầu tư, bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tán thành.</p>	<p>3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; dự án đầu tư, bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.</p>
<p>4.</p>	<p>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi (nếu có)</p>	<p>4. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi (nếu có)</p>

		<p>dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p> <p>5. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số phiếu biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.</p>	<p>chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p> <p>5. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số phiếu biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.</p>	
<p>2.</p>	<p>Khoản 1 Điều 27</p>	<p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là từ 05 đến 07 người. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị tại từng thời điểm do Hội đồng quản trị đề xuất và Hội đồng quản trị được tổ chức triển khai các thủ tục đề cử, ứng cử theo số lượng đề xuất. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là không quá năm (05) năm (cụ thể theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông) và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị tại Công ty không quá 02 nhiệm kỳ</p>	<p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là từ 05 đến 09 người. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị tại từng thời kỳ do Hội đồng quản trị đề xuất và Hội đồng quản trị được tổ chức triển khai các thủ tục đề cử, ứng cử theo số lượng đề xuất. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là không quá năm (05) năm (cụ thể theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông) và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị tại Công ty không quá 02</p>	<p>Sửa đổi tạo cơ chế cho linh hoạt với nhu cầu quản trị từng thời kỳ</p>

		<p>liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. Trường hợp có bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị nào kết thúc nhiệm kỳ thì thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần gần nhất.</p>	<p>nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. Trường hợp có bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị nào kết thúc nhiệm kỳ thì thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần gần nhất.</p>	
<p>3. Khoản 8 Điều 36</p>	<p>Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:</p> <p>a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;</p> <p>b. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.</p> <p>Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin</p>	<p>Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:</p> <p>a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;</p> <p>b. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.</p> <p>Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin</p>	<p>Để xuất bỏ nội dung biên bản họp của cuộc họp HĐQT trực tuyến phải có chữ ký của tất cả các thành viên HĐQT tham dự họp do quy định pháp luật không yêu cầu bắt buộc và cũng để tạo điều kiện thuận lợi cho các thủ tục hành chính. Biên bản họp của cuộc họp trực tuyến vẫn phải đáp ứng các nội dung như biên bản họp trực</p>	

		<p>khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.</p> <p>Các quyết định được thông qua trong cuộc họp trực tuyến được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.</p>	<p>khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.</p> <p>Các quyết định được thông qua trong cuộc họp trực tuyến được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp. Biên bản họp của cuộc họp Hội đồng quản trị được tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến này được lập theo các nội dung như quy định tại Khoản 14 Điều 36 Quy chế này.</p>	<p>tiếp như quy định tại Quy chế này.</p>
<p>4.</p>	<p>Điểm i Khoản 14 Điều 36</p>	<p>i. Họ, tên, chữ ký của những người sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp và người ghi biên bản họp; hoặc - Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất 01 thành viên Hội đồng quản trị tham gia họp; hoặc - Có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được 	<p>i. Họ, tên, chữ ký của những người sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp và người ghi biên bản họp; hoặc - Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất 01 thành viên Hội đồng quản trị tham gia họp; hoặc - Có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu 	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định mới tại Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 có sửa đổi một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020.</p>

	<p>tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, g và h khoản 14 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</p>	<p>được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và <u>đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h khoản 14 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ toạ, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp.</u></p> <p><u>Trong trường hợp chủ toạ, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp thì người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ toạ, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiết hai xảy ra đối với Công ty do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.</u></p>
5.	<p>Các nội dung sửa đổi khác về diện đạt, câu chữ hoặc làm rõ thêm theo quy định pháp luật hiện hành: Được chỉnh sửa chi tiết như dự thảo Quy chế sửa đổi, bổ sung đính kèm trên cơ sở đảm bảo phù hợp quy định pháp luật hiện hành và nhu cầu quản trị của GELEX (Các nội dung sửa đổi, bổ sung thể hiện bằng nét chữ mực đỏ trên dự thảo Quy chế).</p>	

PHỤ LỤC SỐ 04 - DANH MỤC CÁC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CHÍNH TRONG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Kèm theo Tờ trình số 20/2022/GELEX/Tr-HĐQT ngày 9 tháng 5 năm 2022)

Diễn giải:

- Nội dung gạch chân thể hiện các điểm sửa đổi, bổ sung của Quy chế mới so với Quy chế hiện hành.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Đề xuất chỉnh sửa	Lí do đề xuất sửa đổi, bổ sung
1.	Khoản 1 Điều 7	1. Số lượng thành viên HĐQT là từ 05 đến 07 người. Số lượng thành viên HĐQT tại từng thời điểm do HĐQT đề xuất và HĐQT được tổ chức triển khai các thủ tục đề cử, ứng cử theo số lượng đề xuất.	1. Số lượng thành viên HĐQT là từ 05 đến 09 người. Số lượng thành viên HĐQT tại từng thời kỳ do HĐQT đề xuất và HĐQT được tổ chức triển khai các thủ tục đề cử, ứng cử theo số lượng đề xuất.	Sửa đổi tạo cơ chế cho linh hoạt với nhu cầu quản trị từng thời kỳ.
2.	Khoản 9 Điều 17	9. Hợp theo hình thức hội nghị trực tuyến Cuộc họp của HĐQT có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của HĐQT khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể: a. Nghe từng thành viên HĐQT khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp; b. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.	9. Hợp theo hình thức hội nghị trực tuyến Cuộc họp của HĐQT có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của HĐQT khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể: a. Nghe từng thành viên HĐQT khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp; b. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.	Đề xuất bỏ nội dung biên bản họp của cuộc họp HĐQT trực tuyến phải có chữ ký của tất cả các thành viên HĐQT tham dự họp do quy định pháp luật không yêu cầu bắt buộc và cũng để tạo điều kiện thuận lợi cho các thủ tục hành chính. Biên bản họp của cuộc

		<p>Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên HĐQT tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên HĐQT, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.</p> <p>Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua hình thức <u>hội nghị trực tuyến được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên HĐQT tham dự cuộc họp này.</u></p>	<p>Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên HĐQT tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên HĐQT, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.</p> <p>Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua hình thức <u>hội nghị trực tuyến được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp. Biên bản họp của cuộc họp Hội đồng quản trị được tổ chức theo hình thức <u>hội nghị trực tuyến</u> này được lập theo các nội dung như quy định tại Điều 18 Quy chế này.</u></p>	<p>hợp trực tuyến vẫn phải đáp ứng các nội dung như biên bản họp trực tiếp như quy định tại Quy chế này.</p>
<p>3.</p>	<p>Điều 18</p>	<p>Điều 18. Biên bản họp HĐQT</p> <p>1. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm gửi biên bản họp HĐQT tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi.</p>	<p>Điều 18. Biên bản họp HĐQT</p> <p>1. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm gửi biên bản họp HĐQT tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 có sửa đổi một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020.</p>

	<p>2. Biên bản họp HĐQT được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng nước ngoài, và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; b. Mục đích, chương trình và nội dung họp; c. Thời gian, địa điểm họp; d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do; e. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp; f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp; g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến; h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng; i. Họ, tên, chữ ký của những người sau: <ul style="list-style-type: none"> - Có chữ ký của tất cả các thành viên HĐQT tham dự cuộc họp và người ghi biên bản họp; hoặc
	<p>2. Biên bản họp HĐQT được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng nước ngoài, và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; b. Mục đích, chương trình và nội dung họp; c. Thời gian, địa điểm họp; d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do; e. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp; f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp; g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến; h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng; i. Họ, tên, chữ ký của những người sau: <ul style="list-style-type: none"> - Có chữ ký của tất cả các thành viên HĐQT tham dự cuộc họp và người ghi biên bản họp; hoặc

		<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất 01 thành viên HĐQT tham gia họp; hoặc - Có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, g và h khoản này thì biên bản này có hiệu lực. <p>3. <u>Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT.</u></p> <p>4. Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p>5. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất 01 thành viên HĐQT tham gia họp; hoặc - Có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h khoản này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. <p>3. <u>Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT. Trong trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp thì người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiết hai xảy ra đối với Công ty do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.</u></p> <p>4. Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng</p>
--	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

		<p>trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p>5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài (nếu có) sẽ có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.</p>	
4.	Điều 19	Điều 19. Trình báo cáo hằng năm Kết thúc năm tài chính, HĐQT phải trình ĐHCĐ báo cáo sau đây: <ol style="list-style-type: none">Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT;Báo cáo tài chính;Các báo cáo khác theo quy định pháp luật.	Bổ sung theo quy định tại Khoản 1 Điều 175 Luật Doanh nghiệp 2020.
5.		Điều 19. Trình báo cáo hằng năm Kết thúc năm tài chính, HĐQT phải trình ĐHCĐ báo cáo sau đây: <ol style="list-style-type: none">Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT;Báo cáo tài chính;Các báo cáo khác theo quy định pháp luật.	
5.		<p>Các nội dung sửa đổi khác về điển đạt, câu chữ hoặc làm rõ thêm theo quy định pháp luật hiện hành; Được chỉnh sửa chi tiết như dự thảo Quy chế sửa đổi, bổ sung đính kèm trên cơ sở đảm bảo phù hợp quy định pháp luật hiện hành và nhu cầu quản trị của GELEX (Các nội dung sửa đổi, bổ sung thể hiện bằng nét chữ mực đỏ trên dự thảo Quy chế).</p>	

HƯỚNG DẪN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022 THEO HÌNH THỨC TRỰC TUYẾN VÀ BỒ PHIẾU ĐIỆN TỬ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GELEX


Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX (GELEX) xin gửi tới các Quý cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông (sau đây gọi chung là “Đại biểu”) Hướng dẫn đăng nhập, tham dự, biểu quyết và bầu cử trên Hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được cung cấp bởi Công ty cổ phần Chứng khoán FPT như sau:

1. Đăng nhập vào hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

Để tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX, Đại biểu vui lòng truy cập vào website <https://ezgsm.fpts.com.vn> và đăng nhập vào hệ thống theo thông tin đăng nhập ghi trong Thông báo mời họp đã được gửi cho Đại biểu.

HOTLINE: 19006446



Để sử dụng giao diện tiếng Anh, Đại biểu vui lòng nhấn vào biểu tượng  (biểu tượng góc trên cùng bên phải).

Để xem video hướng dẫn sử dụng, Đại biểu vui lòng nhấn “**Hướng dẫn sử dụng**” được đặt phía dưới nút “**Đăng nhập**”.

Trường hợp quên mật khẩu truy cập, Đại biểu nhấn “**Quên mật khẩu**”, nhập Tên đăng nhập và địa chỉ email (Email đã đăng ký với GELEX – trường hợp chưa lưu ký cổ phiếu hoặc đã đăng ký tại Công ty chứng khoán nơi mở tài khoản lưu ký cổ phiếu GELEX). Mật khẩu truy cập vào hệ thống sẽ được gửi đến Đại biểu thông qua địa chỉ email hợp lệ. Trường hợp Đại biểu chưa đăng ký địa chỉ email, vui lòng liên hệ trực tiếp đến Công ty để được hỗ trợ lấy lại thông tin đăng nhập.



[Quay lại trang trước](#)

2. Đổi mật khẩu

Công ty khuyến nghị Đại biểu khi nhận được thông tin đăng nhập theo Thông báo mời họp, bao gồm tên đăng nhập và mật khẩu, nên truy cập vào hệ thống để tiến hành đổi mật khẩu đăng nhập nhằm đảm bảo bảo mật thông tin.

[TRANG CHỦ](#)[BIỂU QUYẾT - BẦU CỬ](#)[ỦY QUYỀN](#)[TÀI LIỆU ĐẠI HỘI](#)[LIVESTREAM](#)[LIÊN HỆ](#)[ĐỔI MẬT KHẨU](#)

Sau khi hoàn tất ghi nhận thông tin và ấn “**Đổi mật khẩu**”, hệ thống sẽ tự động gửi thông báo cho Đại biểu như sau:



Đổi mật khẩu thành công

OK

3. Đăng ký dự họp và Biểu quyết – Bầu cử trực tuyến

3.1. Đăng ký dự họp

Tại màn hình Trang chủ, Đại biểu kiểm tra thông tin cá nhân được hiển thị và tình trạng Đại hội. Đại biểu nhấn **ĐĂNG KÝ DỰ HỌP**, sau đó tích chọn “Đồng ý với các điều khoản trên” và nhấn nút “Xác nhận” để hoàn thành đăng ký dự họp trực tuyến.

XÁC NHẬN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN
✕

- Đại biểu xác nhận tham dự tại bước này được tính là tham dự Đại hội họp lẻ.
- Đại biểu không được hủy xác nhận tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho tổ chức cá nhân khác tham dự Đại hội.

Đồng ý với các điều khoản trên

XÁC NHẬN

Sau khi ấn “**Xác nhận**”, hệ thống sẽ tự động gửi thông báo cho Đại biểu như sau:



Đăng ký dự họp trực tuyến thành công

OK

3.2. Biểu quyết trực tuyến

Cổ đông có thể bắt đầu truy cập vào Hệ thống bỏ phiếu điện tử để thực hiện quyền biểu quyết từ **15h00 ngày 09/5/2022** cho đến khi Chủ tọa thông báo kết thúc việc bỏ phiếu đối với từng nội dung biểu quyết. Kết thúc thời gian bỏ phiếu của một nội dung biểu quyết, Hệ thống bỏ phiếu điện tử sẽ không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử ứng với nội dung biểu quyết đó từ các Đại biểu.

Đại biểu thực hiện tích chọn “**Biểu quyết – Bầu cử trực tuyến**” để tiến hành bỏ phiếu điện tử với các nội dung thuộc thẩm quyền thông qua của Đại hội đồng cổ đông.

LỰA CHỌN CÁC HÌNH THỨC DỰ HỌP



a. Biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội

Tại Đại hội đồng cổ đông năm 2022 của GELEX có **03 (ba) lần biểu quyết** theo nội dung chương trình Đại hội đã được gửi đến Quý Đại biểu và công bố trên website của Công ty, cụ thể:

❖ **Biểu quyết lần 01**

BIỂU QUYẾT LẦN THỨ 1					
Số lượng cổ phiếu đại diện: —					
Tiêu đề nội dung	Nội dung	<input type="checkbox"/>	Tán Thành <input type="checkbox"/>	Không tán thành <input type="checkbox"/>	Không có ý kiến
Nội dung 01	Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 02	Thông qua Chương trình Đại hội	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 03	Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 04	Thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 05	Thông qua Tô trình miễn nhiệm thành viên HĐQT do có đơn từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

BIỂU QUYẾT (Hướng dẫn biểu quyết)

❖ **Biểu quyết lần 02**

BIỂU QUYẾT LẦN THỨ 2						
Số lượng cổ phiếu đại diện —						
Tiêu đề nội dung	Nội dung	<input type="checkbox"/>	Tan Thành <input type="checkbox"/>	Không tán thành <input type="checkbox"/>	Không có ý kiến	
Nội dung 01	Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021 và phương hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
Nội dung 02	Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
Nội dung 03	Thông qua Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban Kiểm toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
Nội dung 04	Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
Nội dung 05	Thông qua Báo cáo kiểm toán tình hình sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông niên hữu năm 2021 và việc thay đổi phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông niên hữu năm 2021	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
Nội dung 06	Thông qua phương án Phân phối lợi nhuận năm 2021	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
Nội dung 07	Thông qua Các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
Nội dung 08	Thông qua Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
Nội dung 09	Thông qua Giao dịch với các bên có liên quan	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
Nội dung 10	Thông qua Sửa đổi và bổ sung ngành nghề kinh doanh của công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
Nội dung 11	Thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
Nội dung 12	Thông qua Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
Nội dung 13	Thông qua Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	

BIỂU QUYẾT

(Hướng dẫn biểu quyết)

❖ Biểu quyết lần 03

BIỂU QUYẾT LẦN THỨ 3						
Số lượng cổ phiếu đại diện: ---						
Tên đề nội dung	Nội dung	<input type="checkbox"/>	Tán Thành <input type="checkbox"/>	Không tán thành <input type="checkbox"/>	Không có ý kiến <input type="checkbox"/>	
Nội dung 01	Thông qua Dự thảo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
Nội dung 02	Thông qua Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	

BIỂU QUYẾT (Hướng dẫn biểu quyết)

Với các nội dung biểu quyết, Đại biểu nhấn chọn 1 trong 3 ô: **Tán thành**, **Không tán thành** hoặc **Không có ý kiến**, sau đó Quý Đại biểu thực hiện nhấn **“Biểu quyết”**, hệ thống sẽ ghi nhận và lưu lại kết quả biểu quyết.

Đại biểu đã thực hiện nhấn **“Biểu quyết”** để biểu quyết các nội dung tại Đại hội, trước khi Chủ tọa thông báo kết thúc việc bỏ phiếu đối với nội dung biểu quyết đó, có thể thay đổi kết quả biểu quyết bằng cách

nhấn nút **THAY ĐỔI BIỂU QUYẾT** sau đó chọn lại 1 trong 3 ô: **Tán thành**, **Không tán thành** hoặc **Không có ý kiến** và nhấn **“Biểu quyết”** để hệ thống ghi nhận kết quả biểu quyết mới.

Đại biểu có thể thay đổi kết quả biểu quyết nhiều lần nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết. Hệ thống bỏ phiếu điện tử chỉ ghi nhận kết quả biểu quyết cuối cùng tại thời điểm kết thúc thời gian bỏ phiếu của từng lần biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa.

b. Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026

Tại Đại hội đồng cổ đông năm 2022 của GELEX có **01 (lần) bầu cử** bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026, nội dung chi tiết đã được gửi đến Quý Đại biểu và công bố trên website của Công ty, cụ thể:

BẦU BỔ SUNG 01 THÀNH VIÊN HĐQT CHO THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NHIỆM KỲ 2021 - 2026		
Số lượng phiếu biểu quyết đại diện:	Số lượng thành viên bầu: 1	Tổng số phiếu biểu quyết tương ứng:
Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu	Số phiếu biểu quyết
.....	<input type="checkbox"/>	
.....	<input type="checkbox"/>	
.....	<input type="checkbox"/>	
.....	<input type="checkbox"/>	
.....	<input type="checkbox"/>	

BẦU CỬ (Hướng dẫn bầu cử)

Trong mỗi Phiếu bầu cử có hai cột gồm: cột “Bầu dồn đều phiếu” và cột “Số phiếu biểu quyết”. Đại biểu thực hiện việc bầu cử theo hướng dẫn sau:

Mỗi Phiếu bầu cử được bầu tối đa số ứng cử viên theo số lượng thành viên HĐQT cần bầu được quy định tại khoản 4 Điều 2 Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 (01 người).

- **Trường hợp 1 – Nếu Đại biểu bầu cho một (01) ứng viên:** Đại biểu đánh dấu vào ô vuông tại cột “Bầu dồn đều phiếu” của ứng viên được chọn hoặc ghi số lượng phiếu bầu vào phần “Số phiếu biểu quyết” nhưng không vượt quá số lượng phiếu bầu tối đa của Đại biểu.
- **Trường hợp 2 - Nếu Đại biểu không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào:** Đại biểu để trống, **KHÔNG BẮM CHỌN, HOẶC KHÔNG GHI** bất kỳ ký hiệu nào vào cả hai cột “Bầu dồn đều phiếu” và “Số phiếu biểu quyết” của tất cả các ứng cử viên. Trường hợp này, phiếu của Đại biểu được xem như là phiếu không thu về.

Lưu ý: Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô vuông tại cột “Bầu dồn đều phiếu” vừa ghi số lượng phiếu bầu vào phần “Số phiếu biểu quyết” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu bầu ghi tại ô “Số phiếu biểu quyết”.

4. Ủy quyền

Cổ đông không tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc chương trình Đại hội. Cổ đông thực hiện thao tác ủy quyền trực tuyến bằng cách tích chọn như sau:

LỰA CHỌN CÁC HÌNH THỨC DỰ HỌP



ỦY QUYỀN DỰ ĐẠI HỘI

Điền Ủy quyền

Mã Đại biểu	<input type="text"/>	Số phiếu bầu quyết cổ tức	<input type="text"/>
Số ĐKKD	<input type="text"/>	Số phiếu bầu quyết trả ủy quyền	<input type="text"/>
Quốc tịch	<input type="text"/>	Số phiếu bầu quyết nhân ủy quyền	<input type="text"/>
Họ và tên	<input type="text"/>	Số phiếu bầu quyết các án	<input type="text"/>
Địa chỉ	<input type="text"/>		

Điền Nhân Ủy quyền

<input type="checkbox"/> Ủy quyền cho	<input type="checkbox"/> Thành viên HĐQT hoặc ĐKS	<input type="checkbox"/> Đại biểu khác	<input type="checkbox"/> Người nhận ủy quyền khác
Mã Đại biểu	<input type="text"/>		
Số ĐKKD	<input type="text"/>		
Quốc tịch	<input type="text"/>		
Họ và tên	<input type="text"/>		
Địa chỉ	<input type="text"/>		

Cổ đông lựa chọn ủy quyền cho thành viên HĐQT (theo danh sách sẵn có), cho đại biểu hoặc người nhận ủy quyền khác bằng cách tích chọn vào ô trống trước các lựa chọn này. Cổ đông điền số lượng cổ

phần ủy quyền, sau đó nhấn



để ghi nhận ủy quyền trên hệ thống. Hệ thống sẽ tự động gửi thông báo cho cổ đông như sau:



Sau khi thực hiện thao tác nêu trên, ủy quyền của cổ đông ở trạng thái “Chưa phê duyệt”. Để hoàn tất việc ủy quyền, Quý cổ đông có thể in mẫu Giấy ủy quyền trên hệ thống hoặc dùng mẫu được đăng tải trên website của GELEX, và gửi Giấy ủy quyền đã ký hợp lệ để GELEX nhận được trong thời hạn và theo phương thức như quy định tại Thông báo mời họp.

STT	Ngày UQ	Người nhận UQ	Người UQ	Số lượng UQ	Người tạo UQ	Trạng thái	Hành động
1	17/03/2022 7:30:40 CH	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	Chưa phê duyệt	<input type="button" value="Print"/> <input type="button" value="Close"/>

Sau khi nhận được Giấy ủy quyền hợp lệ của cổ đông, GELEX sẽ tiến hành phê duyệt ủy quyền và chính thức ghi nhận số lượng cổ phần ủy quyền cho Bên nhận ủy quyền. Cổ đông đã ủy quyền vẫn có thể truy cập hệ thống nhưng không có quyền biểu quyết – bầu cử trực tuyến.

5. Thảo luận



Đại biểu vui lòng gửi câu hỏi thảo luận thông qua cửa số Hỗ trợ trực tuyến trên hệ thống ở phía dưới cùng, bên phải giao diện của Đại biểu hoặc để lại địa chỉ liên hệ để GELEX liên hệ hỗ trợ.

6. Các tính năng khác:

- **Tính năng livestream:** Trong ngày tổ chức Đại hội, Đại biểu có thể thực hiện việc theo dõi diễn biến và tiến trình họp Đại hội đồng cổ đông.



- **Tài liệu đại hội:** Tất cả các tài liệu phục vụ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được đăng tải tại mục Tài liệu Đại hội trên hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến. Đại biểu nhấn vào từng tài liệu để xem và tải tài liệu.



- **Liên hệ:** Mọi ý kiến thắc mắc hoặc câu hỏi chất vấn của Quý Đại biểu xin vui lòng gửi tới Ban tổ chức theo thông tin tại tab này.

**Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX**

📍 Tầng 24, Tòa nhà Gelex, 52 phố Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

☎ 0915 645 354 / 0967 435 865

📠 024 39726282

✉ gelex@gelex.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GELEX**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****Chủ tịch****Nguyễn Hoa Cường**

QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2021-2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật đầu tư, luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XV, kỳ họp bất thường lần thứ nhất thông qua ngày 11/01/2022 và có hiệu lực từ ngày 01/03/2022;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX (“**Điều lệ GELEX**”);

Công tác bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) nhiệm kỳ 2021 – 2026 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (“**Đại hội**”/“**ĐHĐCĐ**”) Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX được tiến hành theo những quy định sau đây:

Điều 1. Đối tượng điều chỉnh và phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng cho việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX (“**GELEX**”) nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của GELEX hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ (gọi chung là “**Đại biểu**”).

Điều 2. Quy định chung

1. Các thuật ngữ được sử dụng mà chưa có định nghĩa trong Quy chế bầu cử bổ sung này sẽ có nghĩa như quy định tại Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

2. Công tác bầu cử thành viên HDQT được ĐHĐCĐ GELEX giao cho Ban Kiểm phiếu thực hiện. Ban Kiểm phiếu bao gồm 03 thành viên, được ĐHĐCĐ biểu quyết thông

qua. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách ứng cử viên.

3. Công việc tổ chức bầu cử cụ thể bao gồm:

- Kiểm tra và công bố danh sách các ứng cử viên HĐQT;
- Tiến hành công tác bầu cử và ghi nhận kết quả kiểm phiếu bầu từ phần mềm của Hệ thống bỏ phiếu điện tử;
- Lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước ĐHĐCĐ;
- Cùng Chủ tọa phiên họp xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo về ứng cử viên cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để ĐHĐCĐ quyết định.

4. Nguyên tắc bầu cử HĐQT

- Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ GELEX, đảm bảo dân chủ công bằng;
- Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: 01 thành viên;
- Nhiệm kỳ: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021-2026
- Việc bầu cử thành viên HĐQT được tiến hành trên cơ sở Danh sách ứng cử viên hợp lệ được báo cáo ĐHĐCĐ.

5. Tiêu chuẩn ứng cử viên HĐQT

Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và Khoản 5 Điều 26 Điều lệ GELEX.

6. Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT

Việc ứng cử, đề cử thành viên HĐQT phải tuân thủ quy định tại Điều 25 Điều lệ GELEX.

Hồ sơ đề cử/ứng cử vào HĐQT được quy định tại Thông báo về việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 của GELEX số:16/2022/GELEX/TB-HĐQT ngày 21/04/2022.

Chỉ những hồ sơ đề cử hoặc ứng cử đáp ứng đủ điều kiện và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách công bố tại ĐHĐCĐ.

7. Danh sách ứng cử viên HĐQT

Danh sách ứng cử viên HĐQT được lập trên cơ sở đề cử của các cổ đông hoặc ứng cử của các cổ đông cá nhân đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và quy định của Điều lệ GELEX. HĐQT đương nhiệm của GELEX có trách nhiệm nhận hồ sơ và danh

sách người ứng cử, được đề cử, công bố thông tin của các ứng cử viên cho các cổ đông, và kiểm tra lại danh sách trước khi tiến hành bầu cử để đảm bảo không vi phạm pháp luật và Điều lệ GELEX.

Trường hợp tổng số lượng ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm được đề cử/giới thiệu bổ sung ứng viên với điều kiện ứng viên được đề cử/giới thiệu phải đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên HĐQT như quy định của pháp luật, Điều lệ GELEX và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của GELEX. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử/giới thiệu thêm ứng viên HĐQT phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.

8. Phiếu bầu cử Hội đồng quản trị

- Phiếu bầu cử Hội đồng quản trị (sau đây gọi chung là “**Phiếu bầu cử**”) đã được cài đặt sẵn trên hệ thống bỏ phiếu điện tử. Một số thuật ngữ được sử dụng trong Phiếu bầu cử được hiểu và giải thích như sau:

+ “Số lượng phiếu biểu quyết đại diện”: được hiểu là số phiếu có quyền biểu quyết bao gồm số lượng phiếu do Đại biểu sở hữu và/hoặc nhận ủy quyền từ một hoặc nhiều Đại biểu khác;

+ “Tổng số phiếu biểu quyết tương ứng”: được hiểu là tổng số lượng phiếu biểu quyết bầu thành viên HĐQT của Đại biểu, và bằng Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện nhân (x) với số lượng thành viên HĐQT được bầu theo quy định tại Khoản 4 Điều 2 Quy chế này.

- Đại biểu tự chuẩn bị thiết bị hợp trực tuyến phù hợp, kết nối được mạng Internet để đảm bảo theo dõi được diễn biến của Đại hội và thực hiện bỏ phiếu điện tử, bao gồm nhưng không giới hạn: máy tính cá nhân, máy tính xách tay, máy tính bảng, điện thoại thông minh kết nối được Internet.

9. Cách thức ghi Phiếu bầu cử

- Mỗi Phiếu bầu cử được bầu tối đa số ứng cử viên theo số lượng thành viên HĐQT cần bầu được quy định tại khoản 4 Điều 2 Quy chế này (01 người).

- Đại biểu thực hiện việc bầu cử theo hướng dẫn sau:

Trường hợp 1: Nếu Đại biểu bầu cho một (01) ứng viên

Đại biểu đánh dấu vào ô vuông tại cột “Bầu dồn đều phiếu” của ứng viên được chọn hoặc ghi số lượng phiếu bầu vào phần “Số phiếu biểu quyết” nhưng không vượt quá số lượng phiếu bầu tối đa của Đại biểu.

Trường hợp 2: Nếu Đại biểu không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào

Đại biểu đề trống, **KHÔNG BẮM CHỌN, HOẶC KHÔNG GHI** bất kỳ ký hiệu nào vào cả hai cột “Bầu dồn đều phiếu” và “Số phiếu biểu quyết” của tất cả các ứng cử viên. Trường hợp này, phiếu của Đại biểu được xem như là phiếu không thu về.

Lưu ý: Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô vuông tại cột “Bầu dồn đều phiếu” vừa ghi số lượng phiếu bầu vào phần “Số phiếu biểu quyết” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu bầu ghi tại ô “Số phiếu biểu quyết”.

10. Cách thức bầu cử

Kể từ **15h00 ngày 09/05/2022** Hệ thống bỏ phiếu điện tử được mở. Việc bỏ Phiếu bầu cử được bắt đầu từ khi Hệ thống bỏ phiếu điện tử được mở cho đến khi Chủ tọa thông báo kết thúc việc bỏ phiếu bầu cử. Các Đại biểu thực hiện quyền bầu cử ngay từ khi Hệ thống bỏ phiếu điện tử được mở như vậy đều được tính vào số lượng Đại biểu tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến.

Kết thúc thời gian bỏ phiếu bầu cử, Hệ thống bỏ phiếu điện tử sẽ không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử của Đại biểu.

Sau khi nhập xong Phiếu bầu cử theo cách thức quy định tại Khoản 9 Điều này, Đại biểu nhấn “**Bầu cử**” để lưu và gửi kết quả bầu cử đến Hệ thống bỏ phiếu điện tử. Kết thúc thời gian bỏ phiếu bầu cử mà Đại biểu không nhấn gửi xác nhận “**Bầu cử**” trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử thì phiếu của Đại biểu đối với nội dung này được xem như là phiếu không thu về. Đại biểu có quyền thay đổi kết quả bầu cử (trước hoặc sau khi nhấn “**Bầu cử**”) cho đến khi thời gian bầu cử điện tử kết thúc. Kết quả bầu cử được ghi nhận là kết quả bầu cử cuối cùng được lưu trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử theo quy định.

11. Phiếu bầu cử không hợp lệ

11.1 Các Phiếu bầu cử sau đây được Hệ thống bỏ phiếu điện tử coi là không hợp lệ:

- + Số ứng viên mà Đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên HĐQT cần bầu được quy định tại khoản 4 Điều 2 Quy chế này.
- + Phiếu có tổng số phiếu bầu cho (các) ứng viên vượt quá “Tổng số phiếu biểu quyết tương ứng” được ghi trên phiếu bầu cử.
- + Phiếu bầu cử được Đại biểu gửi đi sau khi đã hết thời gian biểu quyết bầu cử theo quy định.

Đối với các phiếu bầu không hợp lệ, Hệ thống bỏ phiếu điện tử sẽ có cảnh báo đến đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Đại biểu có trách nhiệm điều chỉnh Phiếu bầu cử cho hợp lệ.

12. Ban Kiểm phiếu ghi nhận kết quả kiểm phiếu một cách trung thực, chính xác, đầy đủ và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa phiên họp và toàn thể ĐHĐCĐ. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc.

13. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước ĐHĐCĐ.

14. Cách xác định người trúng cử

Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Quy chế này (01 người).

Trường hợp có hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có phiếu bầu ngang nhau.

15. Nếu xét thấy có những hành vi gian dối hoặc vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ GELEX có liên quan đến cuộc bầu cử này, mọi Đại biểu đều có quyền chất vấn. Chủ tọa phiên họp, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ mọi vấn đề chất vấn của cổ đông và phải chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế bầu cử này được đọc trước ĐHĐCĐ và lấy ý kiến biểu quyết của ĐHĐCĐ trước khi tiến hành thực hiện.

2. Nếu được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ theo quy định tại Điều lệ GELEX thì Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành ngay.

Trên đây là toàn văn Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026 của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoa Cường





Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Tập đoàn Gelex

TẬP ĐOÀN GELEX



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GELEX**

Ngày 12 tháng 05 năm 2022

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật đầu tư, luật nhà ở, Luật đầu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XV, kỳ họp bất thường lần thứ nhất thông qua ngày 11/01/2022 và có hiệu lực từ ngày 01/03/2022;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với các nội dung như sau:

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- 1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX.
- 1.2. Quy chế này quy định nguyên tắc làm việc, trật tự Đại hội; điều kiện và cách thức tham dự Đại hội; quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các cơ quan điều hành, giúp việc Đại hội; cách thức tiến hành, biểu quyết và thông qua các nội dung biểu quyết tại Đại hội.
- 1.3. Tất cả các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông; các cơ quan điều hành, giúp việc Đại hội; các cá nhân và tổ chức có liên quan khác có trách nhiệm tuân thủ Quy chế này.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

2.1. **“Công ty”** hoặc **“Gelex”** là Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX.

2.2. **“ĐHĐCĐ”** hoặc **“Đại hội”** là Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX.

2.3. **“Đại biểu”** là cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền (hợp lệ) của cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ.

2.4. **“Phương tiện điện tử”** là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện từ hoặc công nghệ tương tự.

2.5. **“ĐHĐCĐ trực tuyến”** là cuộc họp ĐHĐCĐ được tổ chức dưới hình thức các Đại biểu tham dự thông qua đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử để thực hiện các quyền biểu quyết của mình. Đây là hình thức tổ chức Đại hội có sử dụng phương tiện điện tử để truyền tải hình ảnh, âm thanh thông qua môi trường Internet, cho phép Đại biểu ở nhiều địa điểm khác nhau có thể theo dõi diễn biến Đại hội, tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp.

2.6. **“Bỏ phiếu điện tử”** là việc Đại biểu sử dụng máy tính hoặc các thiết bị khác có kết nối Internet để thực hiện biểu quyết thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử do Gelex quy định và thông báo.

2.7. **“Hệ thống bỏ phiếu điện tử”** hoặc **“Hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến”** là hệ thống hỗ trợ tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến, cung cấp cho Đại biểu các công cụ để thực hiện các quyền liên quan khi tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến (bao gồm việc đăng ký Đại biểu trực tuyến, ủy quyền dự đại hội trực tuyến, biểu quyết trực tuyến và bầu cử trực tuyến, ...).

2.8. **“Yếu tố định danh”** là những thông tin cần thiết để xác định chính xác một đối tượng trong một hoàn cảnh.

2.9. **“Tài khoản truy cập”** hoặc **“Thông tin đăng nhập”** là những thông tin cần thiết như tên đăng nhập, mật khẩu và/hoặc các Yếu tố định danh khác (nếu có) của mỗi Đại biểu, được sử dụng để đăng nhập/truy cập vào Hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử.

2.10. **“Sự kiện bất khả kháng”** là những sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép.

CHƯƠNG II. ĐIỀU KIỆN VÀ CÁCH THỨC THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN VÀ BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ

Điều 3. Điều kiện, cách thức tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến**3.1. Điều kiện tham dự****a. Thành phần tham dự:**

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 chốt ngày 31/03/2022 được lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty gửi cho Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ của các cổ đông có tên trong danh sách nêu trên đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề tại ĐHĐCĐ trực tuyến.

b. Yêu cầu công nghệ:

Đại biểu tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến cần sử dụng thiết bị họp trực tuyến phù hợp, kết nối được mạng Internet để đảm bảo theo dõi được diễn biến của Đại hội và thực hiện bỏ phiếu điện tử, bao gồm nhưng không giới hạn: máy tính cá nhân, máy tính xách tay, máy tính bảng, điện thoại thông minh kết nối được Internet.

3.2. Cách thức tham dự

a. Đối với cổ đông:

Mỗi cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 chốt ngày 31/03/2022 của Công ty được cung cấp một (01) và chỉ một (01) tên đăng nhập và mật khẩu truy cập tương ứng để tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Tên đăng nhập và mật khẩu truy cập này được gửi cho từng Cổ đông theo Thông báo mời họp ĐHĐCĐ. Cổ đông khi nhận được Thông báo mời họp có thông tin liên quan đến Tài khoản truy cập phải chịu trách nhiệm bảo mật thông tin của mình để đảm bảo chỉ có cổ đông mới có quyền tham dự và bỏ phiếu trên Hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến. Công ty sẽ hỗ trợ tối đa trong việc đảm bảo cho cổ đông được tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến nhưng không chịu trách nhiệm đối với những vấn đề phát sinh do cổ đông làm mất/lộ thông tin Tài khoản truy cập.

b. Đối với đại diện theo ủy quyền của cổ đông:

Cổ đông không tham dự họp thông qua hình thức trực tuyến và bỏ phiếu điện tử có thể ủy quyền cho người khác tham dự theo quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế này. Sau khi nhận được văn bản ủy quyền hợp lệ của bên ủy quyền và bên nhận ủy quyền, Công ty sẽ cung cấp Tài khoản truy cập cho bên nhận ủy quyền để bên nhận ủy quyền (với tư cách đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tiến hành thực hiện quyền và nghĩa vụ theo nội dung được ủy quyền. Công ty sẽ cung cấp Tài khoản truy cập cho đại diện theo ủy quyền của cổ đông theo hình thức gửi thông qua thư mời/ hòm thư điện tử/ số điện thoại. Bên ủy quyền phải cung cấp đầy đủ, chính xác địa chỉ nhận thông tin Tài khoản truy cập của bên nhận ủy quyền cho Công ty và chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin ủy quyền đã gửi về Công ty. Trường hợp bên nhận ủy quyền là cổ đông Công ty, bên nhận ủy quyền này tùy theo nhu cầu của mình có thể lựa chọn: (i) sử dụng tài khoản truy cập của chính mình (đã được nêu trong Thông báo mời họp của Công ty) để tiến hành tham dự và biểu quyết các nội dung được ủy quyền tại ĐHĐCĐ trực tuyến; hoặc (ii) yêu cầu Công ty cung cấp thêm Tài khoản truy cập khác như trình tự nói trên để tiến hành tham dự và biểu quyết các nội dung được ủy quyền tại ĐHĐCĐ trực tuyến.

3.3. Cung cấp thông tin đăng nhập vào Hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến và Bỏ phiếu điện tử

a. Cung cấp thông tin đăng nhập:

Thông tin đường dẫn truy cập vào Hệ thống bỏ phiếu điện tử, Tài khoản truy cập nhằm tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến sẽ được cung cấp trong Thông báo mời họp (hoặc hình thức thông báo thông tin đăng nhập do Công ty quy định). Đại biểu phải có trách nhiệm bảo mật Tài khoản truy cập được cấp để đảm bảo rằng chỉ có Đại biểu mới có quyền tham dự Đại hội và thực hiện việc bỏ phiếu trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.

b. Cung cấp lại Thông tin đăng nhập:

Khi Đại biểu có yêu cầu cung cấp lại Thông tin đăng nhập, Ban tổ chức Đại hội có thể thông báo thông qua các hình thức: trực tiếp hoặc email/điện thoại. Trường hợp này, Đại biểu có nghĩa vụ cung cấp lại Yếu tố định danh của Đại biểu đó để Công ty xác thực. Công ty có thể yêu cầu Đại biểu cung cấp lại thông tin tối thiểu bao gồm: Họ tên, quốc tịch, số CMND/CCCD/Hộ chiếu, số điện thoại di động, hòm thư điện tử (địa chỉ email), địa chỉ thường trú hoặc tạm trú (địa chỉ liên lạc) đối với cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý, số điện thoại liên hệ, địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức. Công ty có thể cung cấp lại thông tin Tài khoản truy cập để Đại biểu tham dự và biểu quyết tại Đại hội thông qua hòm thư điện tử hoặc số điện thoại hoặc hình thức khác theo thông tin đăng ký của Đại biểu.

3.4. Thay đổi mật khẩu:

Công ty khuyến nghị Đại biểu khi nhận được Thông tin đăng nhập (tối thiểu bao gồm tên đăng nhập và mật khẩu), nên truy cập vào Hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến để tiến hành đổi mật khẩu đăng nhập nhằm đảm bảo bảo mật thông tin.

Điều 4. Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông

Việc ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ thực hiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Giấy ủy quyền phải được gửi về Công ty theo đúng nội dung, hình thức, thời hạn đã nêu trong Thông báo mời họp ĐHĐCĐ và phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 5. Cách thức ghi nhận Đại biểu tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến

Cổ đông/ người đại diện theo ủy quyền của cổ đông được tính là dự họp ĐHĐCĐ dưới hình thức tham dự trực tuyến khi và chỉ khi cổ đông/ người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đã thực hiện đăng ký dự họp trực tuyến thành công trên Hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến theo hướng dẫn tại Thông báo mời họp. Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Đại biểu công khai tại Đại hội.

CHƯƠNG III. QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA ĐẠI BIỂU VÀ CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH, GIÚP VIỆC ĐẠI HỘI

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Đại biểu khi tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến

Đại biểu có các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các quyền, nghĩa vụ sau:

6.1. Quyền của Đại biểu:

- a. Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai thông tin về Chương trình ĐHĐCĐ, tài liệu liên quan đến nội dung Đại hội, được xem xét các tài liệu Đại hội đã được đăng tải trên website của Gelex.
- b. Tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ được biểu quyết tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo hình thức bỏ phiếu điện tử.
- c. Được đặt các câu hỏi cho Chủ tọa theo quy định tại Quy chế này.
- d. Tham dự họp đúng giờ. Sau khi cuộc họp đã khai mạc, Đại biểu tham dự họp muộn vẫn có quyền đăng ký và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi đăng ký nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để Đại biểu tham dự muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

6.2. Nghĩa vụ của Đại biểu:

- a. Đọc kỹ các hướng dẫn tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử đã đăng tải trên website của Gelex, tuân thủ các hướng dẫn này nhằm đảm bảo cho việc tổ chức Đại hội trực tuyến được diễn ra một cách có trật tự, ổn định, hợp lệ.
- b. Tự chuẩn bị và sử dụng thiết bị họp trực tuyến phù hợp, có kết nối internet để đảm bảo theo dõi được diễn biến của Đại hội trực tuyến.
- c. Bảo mật các Thông tin đăng cập để đảm bảo rằng chỉ có Đại biểu mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử. Kết quả bỏ phiếu của Đại biểu trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử được coi là quyết định cuối cùng của Đại biểu. Đại biểu chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước Công ty về kết quả bỏ phiếu điện tử đã được thực hiện của Đại biểu trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử.
- d. Phải thông báo ngay cho Công ty để kịp thời xử lý khi phát hiện tên đăng nhập, mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác bị mất, đánh cắp, bị lộ, hoặc nghi bị lộ bằng cách liên hệ với Công ty theo cách thức ghi trên Thông báo mời họp để thực hiện khóa tên truy cập, thiết bị bảo mật. Đại biểu phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại, tổn thất và rủi ro khác xảy ra trước thời điểm Công ty nhận được thông báo của Đại biểu nếu như nguyên nhân là do Đại biểu.
- e. Trường hợp cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử cho cá nhân/tổ chức khác thì tuân thủ các nội dung như đã nêu tại Thông báo mời họp. Gelex được miễn trừ mọi trách nhiệm liên quan đến việc gian dối, giả mạo, sai lệch thông tin Giấy ủy quyền. Cổ đông và người được ủy quyền chịu trách nhiệm đối với việc ủy quyền và kết quả bỏ phiếu điện tử theo Tài khoản truy cập đã được cấp/thông báo/hướng dẫn. Mọi kết quả bỏ phiếu điện tử của Đại biểu được xem là ý chí, quyết định cuối cùng của Đại biểu.
- f. Chịu trách nhiệm khi cố ý sử dụng công nghệ để gây gián đoạn cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc thay đổi kết quả bỏ phiếu điện tử.

g. Giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Ban Chủ tọa cho phép.

h. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, chấp hành sự điều hành của Chủ tọa và Ban Tổ chức Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội, và không có hành động cản trở, gây rối hoặc gây mất trật tự Đại hội.

Điều 7. Trách nhiệm của Chủ tọa Đại hội

7.1. Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, quy chế được Đại hội thông qua.

7.2. Hướng dẫn các Đại biểu thảo luận, biểu quyết các nội dung của Đại hội.

7.3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

7.4. Trả lời những vấn đề ĐHĐCĐ yêu cầu theo Quy chế này.

7.5. Kết luận những vấn đề được thảo luận tại Đại hội, điều hành thông qua biên bản, nghị quyết của Đại hội.

7.6. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu dự họp.

7.7. Chủ tọa Đại hội có quyền hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đã có đủ số lượng Đại biểu dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp theo quy định của pháp luật và Điều lệ Gelex.

7.8. Các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Gelex.

Điều 8. Trách nhiệm của Đoàn Thư ký

8.1. Chủ tọa cử một số người tham gia Đoàn Thư ký. Đoàn Thư ký là bộ phận giúp việc cho Chủ tọa, làm việc theo sự điều hành của Chủ tọa.

8.2. Nhiệm vụ của Đoàn Thư ký:

a. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được ĐHĐCĐ thông qua.

b. Soạn Dự thảo Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.

c. Tiếp nhận và chuyển đến Chủ tọa các câu hỏi của Đại biểu.

d. Thu nhận, bảo quản và gửi tới Hội đồng quản trị Công ty các phiếu đóng góp ý kiến của Đại biểu tại Đại hội.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban kiểm tra tư cách Đại biểu

9.1. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu do Ban tổ chức Đại hội cử ra. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.

9.2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:

- a. Thẩm tra tư cách Đại biểu có đủ điều kiện tham gia Đại hội.
- b. Trả lời chất vấn hoặc phát hiện các vấn đề cần xem xét về tư cách Đại biểu.
- c. Tổng hợp và báo cáo với Đại hội kết quả thẩm tra tư cách Đại biểu trước ĐHĐCĐ
- d. Xem xét, tuân thủ điều kiện tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ tuân theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Gelex.

Điều 10. Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu

10.1. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của Ban kiểm phiếu do ĐHĐCĐ quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

10.2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- a. Phổ biến, hướng dẫn các quy định, quy chế liên quan đến việc biểu quyết, bầu cử (nếu có) tại Đại hội.
- b. Kiểm soát việc biểu quyết các nội dung, bầu cử (nếu có) của Đại hội.
- c. Ghi nhận kết quả kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử (nếu có) từ phần mềm, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử (nếu có) hoặc chuyển cho Chủ tọa công bố kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử (nếu có) trước Đại hội.
- d. Cùng Chủ tọa phiên họp xem xét, giải quyết khiếu nại về ứng cử viên cũng như kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để ĐHĐCĐ quyết định.

CHƯƠNG IV. TIẾN HÀNH VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI**Điều 11. Điều kiện tiến hành Đại hội và thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ**

Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ và Điều kiện để Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua tuân theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế này và quy định pháp luật liên quan.

Căn cứ xác định nghị quyết thông qua sẽ được tính theo tỷ lệ tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu dự họp và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

Điều 12. Thảo luận tại Đại hội

Khi thảo luận các vấn đề trong chương trình Đại hội, cổ đông cần tuân thủ các quy định sau đây:

12.1. Nguyên tắc: Việc thảo luận tại cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến do Chủ tọa hoặc người đại diện trong Ban Tổ chức Đại hội điều phối, đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định tại Điều lệ công ty. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong nội dung chương trình nghị sự đã được ĐHĐCĐ thông qua, nội dung không bị vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.

12.2. Cách thức gửi câu hỏi thảo luận: Đại biểu tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến gửi câu hỏi thảo luận thông qua cửa sổ Hỗ trợ trực tuyến trên Hệ thống DHĐCĐ trực tuyến. Ban Thư ký Đại hội có trách nhiệm lưu lại tên Đại biểu, mã Đại biểu và nội dung câu hỏi để chuyển lên cho Chủ tọa.

12.3. Ban Thư ký Đại hội sẽ rà soát, tổng hợp các nội dung thảo luận của Đại biểu và chuyển lên cho Chủ tọa.

12.4. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

a. Trên cơ sở nội dung thảo luận của Đại biểu do Thư ký Đại hội tổng hợp, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu. Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp và được giải đáp theo tuần tự và chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến trùng lặp với nhau thì Đoàn Chủ tịch sẽ chọn lọc và trả lời chung cho tất cả các cổ đông.

b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty xem xét và trả lời cổ đông với phương thức thích hợp.

Điều 13. Biểu quyết tại Đại hội

13.1. **Hình thức biểu quyết:** Các nội dung trình Đại hội được biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử. Phiếu biểu quyết đã được cài đặt sẵn trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử. Đại biểu tự chuẩn bị thiết bị điện tử kết nối internet phù hợp như quy định tại Điểm b Khoản 3.1 Điều 3 nói trên để biểu quyết. Đại biểu sử dụng tên đăng nhập và mật khẩu truy cập hoặc các yếu tố định danh khác được cung cấp trên Thông báo mời họp để đăng nhập vào Hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện biểu quyết.

13.2. **Thời gian biểu quyết trực tuyến:** Cổ đông có thể bắt đầu truy cập vào Hệ thống bỏ phiếu điện tử để thực hiện quyền biểu quyết là từ **15h00 ngày 09/5/2022** cho đến khi Chủ tọa thông báo kết thúc việc bỏ phiếu đối với từng nội dung biểu quyết. Kết thúc thời gian bỏ phiếu của một nội dung biểu quyết, Hệ thống bỏ phiếu điện tử sẽ không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử ứng với nội dung biểu quyết đó từ các Đại biểu.

13.3. Nguyên tắc biểu quyết:

a. Một (01) cổ phần phổ thông tương đương với một (01) quyền biểu quyết.

b. Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các Đại biểu dự họp bằng hình thức bỏ phiếu điện tử trên giao diện “Biểu quyết – Bầu cử trực tuyến” của Hệ thống bỏ phiếu điện tử (xem hướng dẫn tại Thông báo mời họp).

c. Cổ đông và người có liên quan không được tham gia bỏ phiếu đối với những giao dịch, hợp đồng, vấn đề mà mình có lợi ích liên quan.

13.4. Việc biểu quyết thực hiện như sau:

- a. Đại biểu thực hiện đăng ký dự họp theo hướng dẫn trên Thông báo mời họp và thực hiện xác nhận tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến trước khi thực hiện biểu quyết tại giao diện “Biểu quyết – Bầu cử trực tuyến” của Hệ thống bỏ phiếu điện tử.
- b. Đại biểu đã đăng ký dự họp trực tuyến thành công (có thông báo trên nền giao diện Hệ thống bỏ phiếu điện tử) thực hiện biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình họp. Khi biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử, đối với từng nội dung, Đại biểu chọn một (01) trong ba (03) phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” trên Phiếu biểu quyết đã được cài đặt tại Hệ thống bỏ phiếu điện tử. Sau khi hoàn thành biểu quyết tất cả nội dung cần biểu quyết tại một lần biểu quyết, Đại biểu nhấn **“Biểu quyết”** để lưu và gửi kết quả biểu quyết về Hệ thống bỏ phiếu điện tử. Kết thúc thời gian bỏ phiếu của từng lần biểu quyết mà Đại biểu không nhấn gửi xác nhận **“Biểu quyết”** trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử thì phiếu biểu quyết của Đại biểu (đối với các nội dung cần biểu quyết tại lần biểu quyết này) được xem như là phiếu không thu về đối với những nội dung này.
- c. Trường hợp chương trình họp được bổ sung nội dung do cổ đông/nhóm cổ đông kiến nghị bổ sung theo quy định tại Điều lệ và đã được ĐHĐCĐ thông qua, Đại biểu có thể tiến hành biểu quyết bổ sung. Nếu các Đại biểu không tiến hành biểu quyết bổ sung với những nội dung mới phát sinh thì phiếu biểu quyết của Đại biểu được xem như là phiếu không thu về đối với những nội dung này.
- d. Cách thức ghi nhận của hệ thống bỏ phiếu điện tử: Đại biểu có thể thay đổi kết quả biểu quyết nhiều lần nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết. Hệ thống bỏ phiếu điện tử chỉ ghi nhận kết quả biểu quyết cuối cùng tại thời điểm kết thúc thời gian bỏ phiếu của từng lần biểu quyết theo điều hành của Chủ tọa.
- e. Trường hợp Đại biểu sau khi đã đăng ký tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến nhưng không thể tham dự liên tục đến hết chương trình thì có thể thực hiện biểu quyết đối với các nội dung cần xin ý kiến cổ đông trước khi đăng xuất khỏi Hệ thống.

13.5. Tính hợp lệ của nội dung biểu quyết và phiếu biểu quyết:

- a. Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết là hợp lệ khi Đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) phương án biểu quyết của nội dung đó. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà Đại biểu đánh dấu vào nhiều hơn một ô phương án biểu quyết đối với cùng nội dung biểu quyết đó.
- b. Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu biểu quyết có tất cả nội dung biểu quyết hợp lệ và hoàn thành việc gửi (nhấn **“Biểu quyết”**) trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử.
- c. Trường hợp Đại biểu đã đăng nhập và đăng ký dự họp trực tuyến thành công nhưng không đánh dấu chọn vào ô phương án biểu quyết nào (phiếu trắng) sẽ được hiểu là Đại biểu từ chối quyền và không biểu quyết tại nội dung đó; số phiếu của Đại biểu này không được cộng vào tổng số phiếu tham gia biểu quyết của nội dung đó.

Điều 14. Cách thức kiểm phiếu

14.1. Phiếu biểu quyết của mỗi Đại biểu đều được hệ thống ghi nhận theo: Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có

ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của các Đại biểu dự họp và biểu quyết. Kết quả biểu quyết do phần mềm tổng hợp và được tính theo tỷ lệ % làm tròn đến hai (02) số thập phân.

14.2. Ban kiểm phiếu là bộ phận tiếp nhận các thông tin kết quả bỏ phiếu điện tử để tổng hợp kết quả bỏ phiếu.

Điều 15. Biên bản và Nghị quyết Đại hội

15.1. Các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội.

15.2. Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 16. Các sự kiện bất khả kháng

16.1. Trong thời gian tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, có thể xảy ra những sự kiện bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn, mất điện, mất kết nối đường truyền Internet hoặc các sự cố kỹ thuật khác, các yêu cầu hay chỉ thị của Chính phủ và các cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền khác... Công ty huy động tối đa mọi nguồn lực để khắc phục các sự cố và Đại hội có thể tiếp tục diễn ra, nhưng không quá 60 phút kể từ thời điểm gặp sự cố.

16.2. Trường hợp các sự kiện bất khả kháng không thể khắc phục để Đại hội có thể diễn ra tiếp tục trong thời gian 60 phút, Chủ tọa sẽ tuyên bố tạm dừng Đại hội, tất cả các vấn đề đã được biểu quyết thông qua trước khi tạm dừng (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Các vấn đề này sẽ được tiến hành biểu quyết lại trong Đại hội cổ đông được triệu tập gần nhất.

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Thi hành Quy chế

17.1. Các nội dung có liên quan khác chưa được đề cập tại Quy chế này áp dụng theo quy định của Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

17.2. Quy chế này gồm 17 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty biểu quyết thông qua và được áp dụng cho cả những vấn đề đã được biểu quyết tại phiên khai mạc Đại hội.

17.3. Chủ tọa, Đoàn Thư ký, Ban kiểm tra tư cách Đại biểu và Ban Kiểm phiếu, Đại biểu chịu trách nhiệm thi hành./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoa Cường





Số: /2022/GELEX/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 05 năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GELEX

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX ("GELEX" hoặc "Công ty");

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ("Đại hội" hoặc "ĐHĐCĐ") của Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX ngày 12 tháng 05 năm 2022.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GELEX

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Danh sách Ban Kiểm phiếu, Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội; Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 2. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT do có đơn từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT đối với ông Võ Anh Linh theo đơn xin từ nhiệm. Việc miễn nhiệm này có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

2. Thông qua việc bầu bổ sung 01 (một) thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 trên cơ sở danh sách ứng cử viên hợp lệ được báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

3. Căn cứ kết quả bầu cử, ứng cử viên Ông [...] đã trúng cử để bổ sung vào HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026.

Như vậy, danh sách thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 sau khi bầu cử bổ sung bao gồm các Ông sau đây:

1. Ông Nguyễn Hoa Cường
2. Ông Nguyễn Văn Tuấn
3. Ông Nguyễn Trọng Tiểu

4. Ông Lương Thanh Tùng
5. Ông Nguyễn Trọng Hiền
6. Ông Đậu Minh Lâm
7. Ông [...]

Điều 3. Phê chuẩn và thông qua toàn văn nội dung các Báo cáo sau:

1. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021 và phương hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2022;
2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022;
3. Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán.

Điều 4. Thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2021 (bao gồm Báo cáo Tài chính riêng năm 2021 và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán).

Điều 5. Thông qua Báo cáo kiểm toán tình hình sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2021 và việc thay đổi phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2021 như sau:

1. Thông qua toàn văn Báo cáo kiểm toán tình hình sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. (Báo cáo như đính kèm).

2. Thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ năm 2021, cụ thể như sau:

2.1. Cổ phiếu đã chào bán:

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Số lượng chứng khoán đã phát hành: 292.946.400 Cổ phiếu
- Tổng vốn/số tiền đã thu được: 3.536.971.940.000 đồng
- Ngày kết thúc đợt chào bán/phát hành: 16/07/2021

2.2. Phương án sử dụng vốn theo kế hoạch đã được thông qua:

Phương án chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu nêu trên được thông qua tại Nghị quyết số 03/GELEX/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 05/02/2021 như sau (với giả định phát hành thành công 100% tại mức giá chào bán 12.000 đồng/cổ phiếu):

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)	Tiến độ sử dụng vốn
I	Triển khai các dự án	2.300.000.000.000	

I	Thực hiện các dự án nhà máy điện gió thông qua Công ty Cổ phần Hạ tầng Gelex	1.800.000.000.000	Sau khi kết thúc đợt chào bán và theo tiến độ sử dụng vốn thực tế
2	Triển khai Dự án “Tổ hợp khách sạn, dịch vụ thương mại, văn phòng cho thuê” tại số 10 Trần Nguyễn Hân và 27-29 Lý Thái Tổ, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	500.000.000.000	Sau khi kết thúc đợt chào bán và theo tiến độ sử dụng vốn thực tế
II	Bổ sung nguồn vốn kinh doanh	1.215.356.800.000	
1	Tái cơ cấu tài chính, bổ sung nguồn vốn vốn kinh doanh cho Công ty Cổ phần Thiết bị điện Gelex	800.000.000.000	Sau khi kết thúc đợt chào bán
2	Bổ sung vốn lưu động cho Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam	415.356.800.000	Sau khi kết thúc đợt chào bán
III	Tổng cộng	3.515.356.800.000 (*)	

(*) Ghi chú: Tổng số tiền dự kiến thu được trong Phương án sử dụng vốn trước khi chào bán chênh lệch với tổng số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán là do chênh lệch giá bán cổ phiếu khi thực hiện xử lý cổ phiếu còn dư (5.403.785 cổ phiếu ở giá 16.000 đồng/cổ phiếu) so với giá bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (12.000 đồng/cổ phiếu). Số tiền chênh lệch này là 21.615.140.000 đồng.

2.3. Tình hình sử dụng vốn đến thời điểm 31/03/2022

Theo Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2021 phát hành ngày 04/04/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu nêu trên tính đến thời điểm 31/03/2022 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền theo phương án đã được thông qua (đồng)	Số tiền đã sử dụng đến thời điểm ngày 31/03/2022 (đồng)
		(1)	(2)
I	Triển khai các dự án	2.300.000.000.000	1.068.752.346.666
1	Thực hiện các dự án nhà máy điện	1.800.000.000.000	920.000.000.000

	gió thông qua Công ty Cổ phần Hạ Tầng Gelex		
2	Triển khai Dự án "Tổ hợp khách sạn, dịch vụ thương mại, văn phòng cho thuê" tại số 10 Trần Nguyễn Hân và 27-29 Lý Thái Tổ, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	500.000.000.000	148.752.346.666
II	Bổ sung nguồn vốn kinh doanh	1.215.356.800.000	1.215.356.800.000
1	Tái cơ cấu tài chính, bổ sung nguồn vốn kinh doanh cho Công ty Cổ phần Thiết bị Điện Gelex	800.000.000.000	800.000.000.000
2	Bổ sung vốn lưu động cho Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị Điện Việt Nam (nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn Gelex)	415.356.800.000	415.356.800.000
	Tổng cộng	3.515.356.800.000 (**)	2.284.109.146.666

(**) Ngoài ra, số tiền thu được từ chênh lệch giá bán cổ phiếu khi thực hiện xử lý cổ phiếu còn dư (5.403.785 cổ phiếu ở giá 16.000 đồng/cổ phiếu) với giá bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (12.000 đồng/cổ phiếu) là 21.615.140.000 đồng sau khi trừ chi phí liên quan đến đợt chào bán (612.100.000 đồng) còn lại là 21.003.040.000 đồng chưa được sử dụng vào mục đích gì.

2.4. Phương án sử dụng vốn điều chỉnh

STT	Nội dung	Số tiền theo phương án đã được thông qua (đồng)	Số tiền theo phương án được điều chỉnh tại Nghị quyết này (đồng)	Lý do điều chỉnh
		(1)	(2)	
I	Triển khai các dự án, trong đó:	2.300.000.000.000	1.920.000.000.000	
I	Thực hiện các dự án nhà máy điện gió thông qua Công ty Cổ phần Hạ Tầng Gelex	1.800.000.000.000	920.000.000.000 (đúng bằng số tiền đã sử dụng)	Các dự án điện gió GELEX 1,2,3 và Hướng

				Phùng 2,3 đã hoàn thành, phát điện thương mại và không phát sinh thêm nhu cầu vốn đầu tư
2	Triển khai Dự án "Tổ hợp khách sạn, dịch vụ thương mại, văn phòng cho thuê" tại số 10 Trần Nguyễn Hân và 27-29 Lý Thái Tổ, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	500.000.000.000	1.000.000.000.000	Đáp ứng nhu cầu vốn tự có cho đầu tư dự án
II	Bổ sung nguồn vốn kinh doanh, trong đó:	1.215.356.800.000	1.616.359.840.000	
I	Tái cơ cấu tài chính, bổ sung nguồn vốn kinh doanh cho Công ty Cổ phần Thiết bị Điện Gelex	800.000.000.000	800.000.000.000	
2	Bổ sung vốn lưu động và/hoặc trả nợ trước hạn trái phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Gelex	415.356.800.000	816.359.840.000	Số tiền còn lại sau khi điều chỉnh các mục nêu trên
III	Tiền tăng vốn trong năm (I + II)	3.515.356.800.000	3.536.359.840.000	
IV	Thanh toán chi phí liên quan đến đợt chào bán	-	612.100.000	
V	Tổng tiền hợp lệ thu được từ đợt phát hành (III + IV)	3.515.356.800.000	3.536.971.940.000	

Nhằm tối ưu hóa dòng tiền, trong thời gian chờ giải ngân để thực hiện phương án sử dụng vốn điều chỉnh như trên, Công ty được sử dụng số tiền nhàn rỗi chưa sử dụng đến để (i) giải tiền, (ii) đầu tư kinh doanh tài chính ngắn hạn, (iii) cho vay ngắn hạn đảm bảo bảo toàn vốn, đem lại thêm lợi ích cho Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật và các quy chế,

quy định, phân quyền nội bộ của Công ty.

Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của Công ty như sau:

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Tỷ lệ trên vốn điều lệ
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo BCTC hợp nhất tại thời điểm 31/12/2021	2.627.431.111.741	
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên BCTC riêng tại thời điểm 31/12/2021	125.051.524.770	1,47%
3	Thặng dư vốn cổ phần tại 01/01/2021	13.074.761.451	0,15%
4	Thặng dư vốn cổ phần từ tăng vốn trong năm 2021	606.895.840.000	7,13%
5	Thặng dư vốn cổ phần từ bán cổ phiếu quỹ	43.371.655.267	0,51%
6	Lợi nhuận sau thuế từ cổ tức năm 2021 chuyển về trong năm 2022	383.992.960.000	4,51%
7	NGUỒN PHÂN PHỐI CỔ TỨC TỐI ĐA (=2+3+5+6)	565.490.901.488	6,64%
8	NGUỒN PHÂN PHỐI CỔ TỨC TỐI ĐA BẰNG TIỀN (=2+6)	509.044.484.770	5,98%
9	Lợi nhuận đề nghị phân phối	430.747.896.500	
	<i>Trong đó:</i>		
	Chi trả cổ tức bằng tiền tương ứng với mức 500 đồng/CP	425.747.896.500	5%
	Quỹ thưởng HĐQT và Ban điều hành	0	
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5.000.000.000	
10	Lợi nhuận để lại trên BCTC riêng sau phân phối (= 8 – 9)	78.296.588.270	

Điều 7. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2022 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022
1	Về sản xuất kinh doanh		
-	Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	36.000
-	Lợi nhuận trước thuế TNDN hợp nhất	"	2.618
-	Chi trả cổ tức (*)	%/năm	15
2	Thù lao và các khoản thu nhập khác của HĐQT		
-	Thù lao và các khoản thu nhập khác của HĐQT	Tỷ đồng	8,2
3	Quỹ thưởng HĐQT và Ban điều hành		
	Trong trường hợp Lợi nhuận sau thuế hợp nhất vượt so với kế hoạch (tối đa)	% phần lợi nhuận vượt kế hoạch	20

(*) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT được quyết định mọi nội dung/vấn đề liên quan đến việc chi tạm ứng cổ tức năm 2022 bằng tiền nếu xét thấy việc tạm ứng này phù hợp với hoạt động của Công ty. Việc tạm ứng có thể được thực hiện thành một lần hoặc nhiều lần tùy theo quyết định của HĐQT.

Điều 8. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022:

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách ba đơn vị kiểm toán dưới đây và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán này để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2022:

- Tên đơn vị: **Công ty TNHH Deloitte Việt Nam**
Địa chỉ: Tầng 15 tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
- Tên đơn vị: **Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội**
Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà CornerStone, 16 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Tên đơn vị: **Công ty TNHH KPMG – Văn phòng Hà Nội**
Địa chỉ: Tầng 46, tòa tháp Keangnam Landmark, số 72 lô E6, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Điều 9. Thông qua Giao dịch với các bên có liên quan như sau:

1. **Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa GELEX và các công ty thành viên theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 như sau:**

- Báo cáo Giao dịch mua bán vật tư, nguyên liệu với tổng giá trị phát sinh trong năm 2021 và từ 01/01/2022 đến 31/3/2022 lần lượt là: 5.309.814.313.106 đồng và 1.096.986.647.201 đồng.

- Báo cáo Giao dịch cho công ty thành viên vay để đầu tư, sản xuất kinh doanh trong năm 2021 và từ 01/01/2022 đến 31/3/2022 lần lượt là: 9.537.000.000.000 đồng và 186.000.000.000 đồng. Số dư cho vay tại thời điểm 31/03/2022 là: 589.687.500.000 đồng.

2. **Thông qua các nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch giữa GELEX và các công ty thành viên như sau:**

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ký và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa GELEX với người có liên quan năm 2022 theo quy định tại Điều lệ GELEX và Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 (ngoại trừ các hợp đồng bị cấm thực hiện theo quy định tại Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán 2019 và quy định pháp luật khác nếu có). Cụ thể các nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch như sau:

2.1 Người có liên quan ký hợp đồng, giao dịch với GELEX: bao gồm các công ty thành viên theo Danh sách chi tiết tại Phụ lục số 01 đính kèm Nghị quyết này (sau đây gọi là “**Người Có Liên Quan**”).

2.2 Đối tượng của hợp đồng, giao dịch: giao dịch cho vay/hỗ trợ tài chính; giao dịch bảo đảm (bảo lãnh, cầm cố, thế chấp...).

Chi tiết theo Phụ lục số 01 đính kèm Nghị quyết này.

2.3 Giá trị, hạn mức của hợp đồng, giao dịch nêu trên:

(a) Hợp đồng, giao dịch GELEX cho vay đối với mỗi Người Có Liên Quan như nêu tại Phụ lục số 01 đính kèm Nghị quyết này: có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% hoặc giá trị giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của GELEX ghi trong báo cáo tài chính riêng gần nhất của GELEX nhưng tổng giá trị các hợp đồng, giao dịch này phát sinh cộng dồn từ ngày được ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua đến trước ngày họp ĐHĐCĐ thường niên 2023 không vượt quá 70% tổng giá trị tài sản của GELEX ghi trong báo cáo tài chính riêng gần nhất.

(b) Hợp đồng, giao dịch bảo lãnh, thế chấp, cầm cố có giá trị giao dịch thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHĐCĐ với mỗi Người Có Liên Quan như nêu tại Phụ lục số 01 đính kèm Nghị quyết này:

- GELEX bảo lãnh hoặc sử dụng tài sản của mình để thế chấp, cầm cố cho bên nhận bảo đảm liên quan nhằm bảo đảm cho việc thanh toán đầy đủ, đúng hạn các nghĩa vụ tài chính của Người Có Liên Quan đối với bên cấp vốn phát sinh từ các giao dịch huy động vốn của Người Có Liên Quan (huy động vốn tín dụng, phát hành trái phiếu, ...).

- Người Có Liên Quan sử dụng tài sản để thế chấp, cầm cố cho bên nhận bảo đảm liên quan nhằm bảo đảm cho việc thanh toán đầy đủ, đúng hạn các nghĩa vụ tài chính của GELEX đối với bên cấp vốn phát sinh từ các giao dịch huy động vốn của GELEX (huy động vốn tín dụng, phát hành trái phiếu, ...).

2.4 Hiệu lực áp dụng: áp dụng cho các hợp đồng, giao dịch phát sinh trong giai đoạn từ ngày họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đến trước ngày họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

2.5 ĐHĐCĐ giao cho Tổng Giám đốc quyết định các nội dung chi tiết của mỗi giao dịch, hợp đồng; ký kết và triển khai thực hiện hợp đồng, giao dịch nêu trên đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của GELEX. Tổng Giám đốc được giao/ủy quyền lại cho cấp dưới thực hiện một phần nhiệm vụ nêu tại mục này. Tổng Giám đốc báo cáo tổng giá trị giao dịch đã thực hiện trong năm 2022 cho HĐQT để HĐQT báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Điều 10. Thông qua sửa đổi và bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty như sau:

1. **Bổ sung ngành, nghề kinh doanh mới sau:**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung mới	Mã ngành
1	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).	4652
2	Bán buôn kim loại và quặng kim loại <i>Chi tiết:</i> - Bán buôn quặng sắt và quặng kim loại màu; - Bán buôn sắt thép và kim loại màu ở dạng nguyên sinh; - Bán buôn bán thành phẩm bằng sắt thép và kim loại màu; (Trừ kim loại quý)	4662
3	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
4	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết:</i> - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu,	4669

	<p>khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...;</p> <p>- Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh;</p> <p>- Bán buôn cao su;</p> <p>- Bán buôn sợi dệt...;</p> <p>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).</p>	
5	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Trừ dầu thô và dầu đã qua chế biến)	4661
6	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510

2. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh hiện tại sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh hiện tại và nội dung được sửa đổi	Mã ngành
1	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác</p> <p>(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)</p>	4659
2	<p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p>(Trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)</p>	6810

3. **Bỏ các ngành, nghề kinh doanh sau:**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh hiện tại đề xuất lược bỏ	Mã ngành
1	Xây dựng công trình điện <i>Chi tiết: Thi công, lắp đặt công trình đường dây, trạm biến áp đến 220 KV</i>	4221
2	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: Thi công các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, công trình thủy lợi;</i>	4299

4. Sửa đổi Điều 4 của Điều lệ Công ty để cập nhật tương ứng các ngành nghề thay đổi tại mục 1, 2, 3 Điều 10 này.

5. Giao cho Ông Tổng Giám đốc – Người đại diện pháp luật của Công ty có trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết để thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 11. Thông qua việc sửa đổi bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo Phụ lục số 02 - Bảng danh sách nội dung chính được sửa đổi bổ sung và toàn văn bản Điều lệ sửa đổi được đính kèm Nghị Quyết này;

2. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị của Công ty theo Phụ lục số 03 - Bảng danh sách nội dung chính được sửa đổi bổ sung và toàn văn bản Quy chế sửa đổi như được đính kèm Nghị Quyết này;

3. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty theo Phụ lục số 04 - Bảng danh sách nội dung chính được sửa đổi bổ sung và toàn văn bản Quy chế sửa đổi như được đính kèm Nghị Quyết này;

4. Bản Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sửa đổi, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi, có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua.

Điều 12. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Toàn thể cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các bộ phận/cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- CBTT;
- Lưu VT.

Nguyễn Hoa Cương

PHỤ LỤC SỐ 01

DANH SÁCH HỢP ĐỒNG/GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(Kèm theo Nghị Quyết số ... /2022/GELEX/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12 tháng 05 năm 2022)

STT	Người có liên quan ký hợp đồng/giao dịch với GELEX	Mối quan hệ liên quan tới GELEX	Đối tượng hợp đồng/giao dịch phát sinh với Người có liên quan
1	Công ty Cổ phần Thiết bị điện GELEX	Công ty con	Giao dịch cho vay/hỗ trợ tài chính; giao dịch bảo đảm (bảo lãnh, cầm cố, thế chấp...)
2	Công ty Cổ phần Hạ tầng GELEX	Công ty con	Giao dịch cho vay/hỗ trợ tài chính; giao dịch bảo đảm (bảo lãnh, cầm cố, thế chấp...)

PHỤ LỤC SỐ 02 - DANH MỤC CÁC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CHÍNH TRONG ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY

(Kèm theo Nghị Quyết số ... /2022/GELEX/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12 tháng 05 năm 2022)

Diễn giải:

- Nội dung gạch chân thể hiện các điểm sửa đổi, bổ sung của Điều lệ mới so với Điều lệ hiện hành.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung chỉnh sửa	Lí do sửa đổi, bổ sung
1	Điểm k, Khoản 1 Điều 1	k. “Công ty liên kết” là công ty trong đó (i) TẬP ĐOÀN GELEX nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp <u>từ 20% đến dưới 50% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết</u> nhưng không phải là công ty con hoặc (ii) các trường hợp khác theo quy định pháp luật liên quan.	k. “Công ty liên kết” là công ty trong đó (i) Tập Đoàn GELEX nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp <u>từ 20% quyền biểu quyết trở lên</u> nhưng không phải là công ty con của Tập Đoàn GELEX hoặc (ii) các trường hợp khác theo quy định pháp luật liên quan.	Sửa lại cho phù hợp với mục 2 và mục 4 của Chuẩn mực kế toán số 07 ban hành tại Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC, ngày 31/12/2003
2	Khoản 1 Điều 4	Điều 4. Mục tiêu hoạt động và ngành, nghề kinh doanh của Công ty 1. Ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh và hoạt động của Công ty a. Đầu tư, quản lý vốn đầu tư và/hoặc trực tiếp sản xuất kinh doanh trong các ngành nghề, lĩnh vực chính là: - Sản xuất kinh doanh thiết bị điện dùng trong công	Điều 4. Mục tiêu hoạt động và ngành, nghề kinh doanh của Công ty 1. Ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh và hoạt động của Công ty a. Đầu tư, quản lý vốn đầu tư và/hoặc trực tiếp sản xuất kinh doanh trong các ngành nghề, lĩnh vực là: - Sản xuất kinh doanh thiết bị điện dùng trong	Cập nhật các nội dung sửa đổi, bổ sung các ngành, nghề kinh doanh trình ĐHĐCĐ thường niên 2022

	<p>ng nghiệp, nông nghiệp và dân dụng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế, chế tạo, kinh doanh và sửa chữa các loại thiết bị đo đếm điện một pha, ba pha (có dòng điện một chiều và xoay chiều) các cấp điện áp hạ thế, trung thế và cao thế đến 220 kV; - <u>Thi công, lắp đặt công trình xây dựng, trạm biến áp đến 220 kV;</u> - <u>Thi công các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, công trình thủy lợi;</u> - <u>Kinh doanh bất động sản, dịch vụ khách sạn, du lịch và cho thuê văn phòng, nhà ở, nhà xưởng, kho bãi, kinh doanh tổ chức dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế;</u> - <u>Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị, phụ tùng máy móc;</u> - <u>Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với qui định của pháp luật.</u> - Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, chứng khoán và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện) - Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Tư vấn hỗ trợ đầu tư) <p>b. Đầu tư, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, cổ đông, thành viên góp vốn tại các công</p>	<p>công nghiệp, nông nghiệp và dân dụng;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế, chế tạo, kinh doanh và sửa chữa các loại thiết bị đo đếm điện một pha, ba pha (có dòng điện một chiều và xoay chiều) các cấp điện áp hạ thế, trung thế và cao thế đến 220 kV; - <u>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng);</u> - <u>Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;</u> - <u>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật);</u> - <u>Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư</u> 	
--	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

		<p>ty con, công ty liên kết.</p>	<p><u>nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật);</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - <u>Bán buôn kim loại và quặng kim loại. Chi tiết: Bán buôn quặng sắt và quặng kim loại màu; Bán buôn sắt thép và kim loại màu ở dạng nguyên sinh; Bán buôn bán thành phẩm bằng sắt thép và kim loại màu (Trừ kim loại quý);</u> - <u>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su; Bán buôn sợi dệt... (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật);</u> - <u>Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Trừ dầu thô và dầu đã qua</u>
--	--	----------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

			<p><u>ché biến</u>);</p> <ul style="list-style-type: none"> - <u>Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng</u>; - <u>Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, chứng khoán và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện)</u>; - <u>Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Tư vấn hỗ trợ đầu tư.</u> <p>b. Đầu tư, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, cổ đông, thành viên góp vốn tại các công ty con, công ty liên kết, <u>các tổ chức khác có vốn đầu tư của Tập đoàn GELEX.</u></p>	
3	Khoản 1 và Khoản 3 Điều 21	<p>Điều 21. Điều kiện để Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 và Khoản 3, Khoản 4 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có trên 50% <u>tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</u> 2. ... 3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được 	<p>Điều 21. Điều kiện để Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 và Khoản 3, Khoản 4 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có trên 50% <u>tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.</u> 2. ... 3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; việc tổ chức lại hay giải thể 	Sửa theo Khoản 5 Điều 7 Luật số: 03/2022/QH15 có sửa đổi một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020.

		<p>chào bán; việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; dự án đầu tư, bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được thông qua khi có từ 65% trở lên <u>tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tán thành.</u></p>	<p>doanh nghiệp; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; dự án đầu tư, bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được thông qua khi có từ 65% trở lên <u>tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tán thành.</u></p>	
4	Khoản 1 Điều 26	<p>Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là từ năm (05) đến <u>bảy (07) người</u>. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị tại từng thời điểm do Hội đồng quản trị đề xuất và Hội đồng quản trị được tổ chức triển khai các thủ tục đề cử, ứng cử theo số lượng đề xuất. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là không quá năm (05) năm (cụ thể theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông) và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị tại Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và</p>	<p>Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là từ năm (05) đến <u>chín (09) người</u>. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị tại từng thời kỳ do Hội đồng quản trị đề xuất và Hội đồng quản trị được tổ chức triển khai các thủ tục đề cử, ứng cử theo số lượng đề xuất. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là không quá năm (05) năm (cụ thể theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông) và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị tại Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên</p>	Sửa đổi tạo cơ chế cho linh hoạt với nhu cầu quản trị từng thời kỳ

		tiếp quản công việc. Trường hợp có bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị nào kết thúc nhiệm kỳ thì thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần gần nhất.	đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. Trường hợp có bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị nào kết thúc nhiệm kỳ thì thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần gần nhất.	
5	Điểm v Khoản 2 Điều 27	Không quy định	v. <u>Báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp thường niên gần nhất về các nội dung đã được thông qua tại các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trước đó chưa được thực hiện. Trường hợp có thay đổi nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất thông qua trước khi thực hiện.</u>	Bổ sung theo Điều 272 Nghị định 155/2020/NĐ-CP
6	Khoản 9 Điều 30	9. <u>Họp theo hình thức hội nghị trực tuyến</u> Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:	9. <u>Họp theo hình thức hội nghị trực tuyến</u> Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham	Bổ nội dung biên bản họp của cuộc họp HĐQT trực tuyến phải có chữ ký của tất cả các thành viên HĐQT tham dự họp do quy định pháp luật không yêu

		<p>a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;</p> <p>b. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.</p> <p>Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.</p> <p>Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua hình thức hội nghị trực tuyến được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp <u>nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.</u></p>	<p>gia họp đều có thể:</p> <p>c. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;</p> <p>d. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.</p> <p>Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.</p> <p>Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua hình thức hội nghị trực tuyến được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp. <u>Biên bản cuộc họp này được lập theo các nội dung được quy định tại Khoản 15 Điều này.</u></p>	<p>câu bắt buộc và cũng để tạo điều kiện thuận lợi cho các thủ tục hành chính. Biên bản họp của cuộc họp trực tuyến vẫn phải đáp ứng các nội dung như biên bản họp trực tiếp như quy định tại Điều lệ này.</p>
7	Điểm i Khoản 15	<p>i. Họ, tên, chữ ký của những người sau:</p> <p>- Có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản</p>	<p>i. Họ, tên, chữ ký của những người sau:</p> <p>- Có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng</p>	Sửa đổi, bổ sung theo quy định mới tại Khoản

	Điều 30	<p>trị tham dự cuộc họp và người ghi biên bản họp; hoặc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất 01 thành viên Hội đồng quản trị tham gia họp; hoặc - Có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị <u>tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 15 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</u> 	<p>quản trị tham dự cuộc họp và người ghi biên bản họp; hoặc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất 01 thành viên Hội đồng quản trị tham gia họp; hoặc - Có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị <u>tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h khoản 15 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với Công ty do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ này và pháp luật có liên quan.</u> 	6 Điều 7 Luật số: 03/2022/QH15 có sửa đổi một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020.
8	Các nội dung sửa đổi khác về diễn đạt, câu chữ hoặc làm rõ thêm theo quy định pháp luật hiện hành: Được chỉnh sửa chi tiết như Điều lệ sửa đổi, bổ sung đính kèm trên cơ sở đảm bảo phù hợp quy định pháp luật hiện hành và nhu cầu quản trị của GELEX.			

PHỤ LỤC SỐ 03 - DANH MỤC CÁC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CHÍNH TRONG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Kèm theo Nghị Quyết số ... /2022/GELEX/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12 tháng 05 năm 2022)

Diễn giải:

- Nội dung gạch chân thể hiện các điểm sửa đổi, bổ sung của Quy chế mới so với Quy chế hiện hành.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung chỉnh sửa	Lí do sửa đổi, bổ sung
1	Điều 14	<p>Điều 14. Điều kiện để Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <p>3. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 và Khoản 3, Khoản 4 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có trên 50% <u>tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</u></p> <p>4. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó, mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên cần bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông đó có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình</p>	<p>Điều 14. Điều kiện để Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 và Khoản 3, Khoản 4 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có trên 50% <u>tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.</u></p> <p>2. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó, mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên cần bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông đó có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.</p>	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 trong đó sửa đổi khoản 1 và khoản 2 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020.

		<p>cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu theo quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại Quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.</p> <p>5. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; dự án đầu tư, bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được thông qua khi có từ 65% trở lên <u>tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tán thành.</u></p>	<p>Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu theo quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại Quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.</p> <p>3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến loại cổ phần và số lượng cổ phần được chào bán; việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; dự án đầu tư, bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được thông qua khi có từ 65% trở lên <u>tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.</u></p> <p>4. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ</p>	
--	--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

		<p>6. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p> <p>7. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số phiếu biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.</p>	<p>của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi (nếu có) chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p> <p>5. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số phiếu biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.</p>	
2.	Khoản 1 Điều 27	<p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là từ 05 đến 07 người. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị tại từng thời điểm do Hội đồng quản trị đề xuất và Hội đồng quản trị được tổ chức triển khai các thủ tục đề cử, ứng cử theo số lượng đề xuất. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là không quá năm (05) năm (cụ thể theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông) và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng</p>	<p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là từ 05 đến 09 người. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị tại từng thời kỳ do Hội đồng quản trị đề xuất và Hội đồng quản trị được tổ chức triển khai các thủ tục đề cử, ứng cử theo số lượng đề xuất. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là không quá năm (05) năm (cụ thể theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông) và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội</p>	Sửa đổi tạo cơ chế cho linh hoạt với nhu cầu quản trị từng thời kỳ

		<p>quản trị tại Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. Trường hợp có bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị nào kết thúc nhiệm kỳ thì thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần gần nhất.</p>	<p>đồng quản trị tại Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. Trường hợp có bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị nào kết thúc nhiệm kỳ thì thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần gần nhất.</p>	
3	Khoản 8 Điều 36	<p>Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:</p> <p>a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;</p> <p>b. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.</p> <p>Việc thảo luận giữa các thành viên có thể</p>	<p>Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:</p> <p>a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;</p> <p>b. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.</p> <p>Việc thảo luận giữa các thành viên có thể</p>	<p>Bổ nội dung biên bản họp của cuộc họp HĐQT trực tuyến phải có chữ ký của tất cả các thành viên HĐQT tham dự họp do quy định pháp luật không yêu cầu bắt buộc và cũng để tạo điều kiện thuận lợi cho các thủ tục hành chính. Biên bản họp của cuộc họp trực tuyến vẫn phải đáp ứng các</p>

		<p>thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.</p> <p>Các quyết định được thông qua trong cuộc họp trực tuyến được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.</p>	<p>thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.</p> <p>Các quyết định được thông qua trong cuộc họp trực tuyến được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp. <u>Biên bản họp của cuộc họp Hội đồng quản trị được tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến này được lập theo các nội dung như quy định tại Khoản 14 Điều 36 Quy chế này.</u></p>	<p>nội dung như biên bản họp trực tiếp như quy định tại Quy chế này.</p>
4	Điểm i Khoản 14 Điều 36	<p>i. Họ, tên, chữ ký của những người sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp và người ghi biên bản họp; hoặc - Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất 01 thành viên Hội đồng quản trị tham gia họp; hoặc 	<p>i. Họ, tên, chữ ký của những người sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp và người ghi biên bản họp; hoặc - Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất 01 thành viên Hội đồng quản trị tham gia họp; hoặc 	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định mới tại Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 có sửa đổi một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020.</p>

		<p>- Có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 14 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</p>	<p>- Có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự <u>và đồng ý thông qua biên bản</u> họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h khoản 14 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. <u>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp.</u></p> <p><u>Trong trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp thì người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với Công ty do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.</u></p>	
5	<p>Các nội dung sửa đổi khác về diễn đạt, câu chữ hoặc làm rõ thêm theo quy định pháp luật hiện hành: Được chỉnh sửa chi tiết như Quy chế sửa đổi, bổ sung đính kèm trên cơ sở đảm bảo phù hợp quy định pháp luật hiện hành và nhu cầu quản trị của GELEX.</p>			

PHỤ LỤC SỐ 04 - DANH MỤC CÁC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CHÍNH TRONG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Kèm theo Nghị Quyết số ... /2022/GELEX/NQ-ĐHDCĐ ngày 12 tháng 05 năm 2022)

Diễn giải:

- Nội dung gạch chân thể hiện các điểm sửa đổi, bổ sung của Quy chế mới so với Quy chế hiện hành.

STT	Điều khoản	Nội dung hiện hành	Nội dung chỉnh sửa	Lí do sửa đổi, bổ sung
1.	Khoản 1 Điều 7	1. Số lượng thành viên HĐQT là từ 05 đến <u>07 người</u> . Số lượng thành viên HĐQT tại từng thời điểm do HĐQT đề xuất và HĐQT được tổ chức triển khai các thủ tục đề cử, ứng cử theo số lượng đề xuất.	1. Số lượng thành viên HĐQT là từ 05 đến <u>09 người</u> . Số lượng thành viên HĐQT tại từng thời kỳ do HĐQT đề xuất và HĐQT được tổ chức triển khai các thủ tục đề cử, ứng cử theo số lượng đề xuất.	Sửa đổi tạo cơ chế cho linh hoạt với nhu cầu quản trị từng thời kỳ.
2	Khoản 9 Điều 17	9. Họp theo hình thức hội nghị trực tuyến Cuộc họp của HĐQT có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của HĐQT khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể: a. Nghe từng thành viên HĐQT khác cùng	9. Họp theo hình thức hội nghị trực tuyến Cuộc họp của HĐQT có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của HĐQT khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể: a. Nghe từng thành viên HĐQT khác cùng	Bỏ nội dung biên bản họp của cuộc họp HĐQT trực tuyến phải có chữ ký của tất cả các thành viên HĐQT tham dự họp do quy định pháp luật không yêu cầu bắt buộc và cũng để tạo điều kiện thuận lợi cho các thủ tục hành

		<p>tham gia phát biểu trong cuộc họp;</p> <p>b. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.</p> <p>Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên HĐQT tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên HĐQT, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.</p> <p><u>Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua hình thức hội nghị trực tuyến được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên HĐQT tham dự cuộc họp này.</u></p>	<p>tham gia phát biểu trong cuộc họp;</p> <p>b. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.</p> <p>Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên HĐQT tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên HĐQT, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.</p> <p><u>Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua hình thức hội nghị trực tuyến được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp. Biên bản họp của cuộc họp Hội đồng quản trị được tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến này được lập theo các nội dung như quy định tại Điều 18 Quy chế này.</u></p>	<p>chính. Biên bản họp của cuộc họp trực tuyến vẫn phải đáp ứng các nội dung như biên bản họp trực tiếp như quy định tại Quy chế này.</p>
3	Điều 18	<p>Điều 18. Biên bản họp HĐQT</p> <p>1. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm gửi biên bản họp HĐQT tới các thành viên và biên bản đó</p>	<p>Điều 18. Biên bản họp HĐQT</p> <p>1. Chủ tịch HĐQT có trách nhiệm gửi biên bản họp HĐQT tới các thành viên và biên bản đó</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 có sửa đổi một số điều</p>

	<p>là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi.</p> <p>2. Biên bản họp HĐQT được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng nước ngoài. và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</p> <p>b. Mục đích, chương trình và nội dung họp;</p> <p>c. Thời gian, địa điểm họp;</p> <p>d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;</p> <p>e. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;</p> <p>g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;</p> <p>h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu</p>	<p>là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi.</p> <p>2. Biên bản họp HĐQT được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng nước ngoài. và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</p> <p>b. Mục đích, chương trình và nội dung họp;</p> <p>c. Thời gian, địa điểm họp;</p> <p>d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;</p> <p>e. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;</p> <p>g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;</p> <p>h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu</p>	<p>của Luật Doanh nghiệp 2020.</p>
--	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------

	<p>quyết thông qua tương ứng;</p> <p>i. Họ, tên, chữ ký của những người sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có chữ ký của tất cả các thành viên HĐQT tham dự cuộc họp và người ghi biên bản họp; hoặc - Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất 01 thành viên HĐQT tham gia họp; hoặc - Có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản này thì biên bản này có hiệu lực. <p>3. <u>Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT.</u></p> <p>4. Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p>5. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng</p>	<p>quyết thông qua tương ứng;</p> <p>i. Họ, tên, chữ ký của những người sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có chữ ký của tất cả các thành viên HĐQT tham dự cuộc họp và người ghi biên bản họp; hoặc - Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất 01 thành viên HĐQT tham gia họp; hoặc - Có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của <u>HĐQT tham dự họp và đồng ý thông qua biên bản họp ký</u> và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h khoản này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. <p>3. <u>Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp HĐQT. Trong trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp thì người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung</u></p>	
--	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

		nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.	<p><u>thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ toạ, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với Công ty do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.</u></p> <p>4. Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p>5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài (nếu có) sẽ có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.</p>	
4	Điều 19	<p>Điều 19. Trình báo cáo hằng năm</p> <p>Kết thúc năm tài chính, HĐQT phải trình ĐHĐCĐ báo cáo sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT; Báo cáo tài chính; Các báo cáo khác theo quy định pháp luật. 	<p>Điều 19. Trình báo cáo hằng năm</p> <p>Kết thúc năm tài chính, HĐQT phải trình ĐHĐCĐ báo cáo sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <u>Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;</u> Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT; Báo cáo tài chính; 	Bổ sung theo quy định tại Khoản 1 Điều 175 Luật Doanh nghiệp 2020.

			4. Các báo cáo khác theo quy định pháp luật.	
S	Các nội dung sửa đổi khác về diễn đạt, câu chữ hoặc làm rõ thêm theo quy định pháp luật hiện hành: Được chỉnh sửa chi tiết như Quy chế sửa đổi, bổ sung đính kèm trên cơ sở đảm bảo phù hợp quy định pháp luật hiện hành và nhu cầu quản trị của GELEX.			